



ĂN – CHƠI PHẦN 12

(Sưu tập từ các trang www.rice.com)

Mục lục

[Thượng Hải - Phố Đông & Phố Tây](#)

[Đà Lạt mùa săn hoa](#)

[Đạo Chơi Phố Cổ Hà Thành](#)

[Quảng Nam - Thổ cẩm Cơ Tu](#)

[Đến Ninh Bình nhớ ghé Đầm Vân Long](#)

[Thiên Đường Tây Tạng](#)

[Trung Hoa 4 ngày 5 đêm](#)

[Kỳ Thú Miền Tây Bắc](#)

[Hến - ngọc của quê hương Miền Tây](#)

[Đến Balan nhớ ghé thăm Hel](#)

[Về Hà Tiên thăm đất Mạc Cửu](#)

[Quê hương Dáng Đứng Bến Tre](#)

[Đến Cuba uống bia crystal, rượu rum và học nhảy salsa](#)

[Lấp lánh Doha - Đêm Ả Rập](#)

[Đến Lào Cai đi Chợ phiên Bắc Hà](#)

[Đến Châu Đốc ngắm dòng Bassac & Kênh Vĩnh tế](#)

[Hà Giang - Cao nguyên đá nở hoa](#)

[Đến Phan Rang có vịnh Vĩnh Hy](#)

[Thân thiện đảo Phú Quý](#)

[Cà Mau mệnh mang nước nổi](#)

[Trúc Lâm Yên Tử Quảng Ninh](#)

[Lên nóc nhà Đông Dương - Đỉnh Phanxipăng](#)

[Thái Nguyên - Đệ nhất danh chè](#)

[Kiên Giang có một làng chài trăm tuổi](#)

Thượng Hải - Phố Đông & Phố Tây



Sông Hoàng Phố mùa đông mịt mù sương khói chảy giữa Phố Đông là Pudong và Phố Tây là Puxi; phân chia cái cổ kính và hiện đại của thành phố lớn nhất Trung Quốc - Thượng Hải.

Phố Đông - hiện đại



Vài nét cổ điển của Trung Hoa không lẫn vào đâu được ở Phố Tây

17 năm trước quận Phố Đông của Thượng Hải là vùng quê nghèo với những cánh đồng rau mà mỗi vụ thu hoạch phần ngon nhất luôn dành chở sang bên kia sông Hoàng Phố. Giờ Phố Đông là đô thị hiện đại có những công trình đồ sộ nhất Trung Quốc như tháp truyền hình Đông Phương Minh Châu (Oriental Pearl) cao thứ ba thế giới (468m), toà nhà Kim Mậu (Jin Mao) cao 420m và một rừng cao ốc khoảng 2.000 công trình. Xe ở Phố Đông vùn vút 50km/giờ trên những con đường thênh thang và có thể thấy cái hiện đại, văn minh của Phố Đông ngay từ những ngã tư: lối cho xe lăn đi từ vỉa hè xuống làn vạch ngang để sang bên kia đường.

Dân Phố Đông có lẽ là những người Thượng Hải hiện đại nhất. Dễ nhận thấy những dòng người trẻ hối hả mỗi chiều trở về các khu dân cư. Những người Thượng Hải mới đi làm bằng xe hơi, tàu điện ngầm hay xe buýt; thích nghe nhạc từ máy iPod khi cuốc bộ; ăn thức ăn nhanh và shopping trong những trung tâm mua sắm hạng sang. Bởi thế không nơi nào ở Thượng Hải lại nhiều cửa hàng thức ăn nhanh KFC, Mc - Donald và trung tâm mua sắm cao cấp như ở Phố Đông.

Phố Tây - cổ xưa



Những cao ốc hiện đại ở Phố Đông

Trên con đường Trung Sơn (Zhong Shan) uốn mình theo bờ tây sông Hoàng Phố, là khu vực hồi cuối thế kỷ thứ 19 từng được mệnh danh là “Phố Wall” của Trung Hoa. Hơn 50 toà nhà kiến trúc Gothic, Phục Hưng, Art de Cor, Electic... san sát nhau nhìn xuống Bến Thượng Hải. Ngày trước người Anh gọi khu này là Bund, còn người Hoa đến giờ vẫn gọi đó là khu Ngoại Than. Trung tâm tài chính đã dời sang Phố Đông nhưng Ngoại Than vẫn kiêu sa với những showroom của các thương hiệu đồ nội thất, trang sức hay thời trang cao cấp và trụ sở của một số ngân hàng.

Không xa phía nam Ngoại Than là một Thượng Hải rất Á Đông. Cái tên Dự Viên của một khu vườn được xây dựng từ thời Minh (thế kỷ thứ 16) với những lầu son, gác tía, hồ sen, rừng trúc trở thành tên của cả khu vực này. Bao quanh khu vườn cổ là ba khu chợ liền kề nhau có tên riêng nhưng vẫn thường được gọi chung là chợ Dự Viên. Chợ mới lập gần đây nhưng trung thành với kiến trúc thời Minh, mái ngói cong vút, gác gỗ đỏ au, lung linh đèn lồng. Đi qua tất cả những ngõ phố tấp nập người mua kẻ bán phải mất nửa ngày.

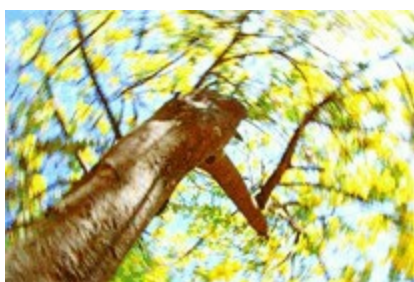
Và có một Thượng Hải cổ khác trong khu Tô giới Pháp cũ với căn nhà xưa của Tôn Trung Sơn, Chu Ân Lai và khu mua sắm Tân Thiên Địa (Xin Tian Di). Mùa đông, những hàng cây trụi lá, những con phố mờ sương bên những khu nhà kiểu Pháp thế kỷ 19...

Cuộc sống của Phố Tây đa dạng như những chiếc xe ngược xuôi trên con đường Tự Trung (Zi Zhong) trước Tân Thiên Địa: xe đạp có, xe máy có và ô tô thì sang rẻ đủ loại. Phố Tây không phải chỉ có một mà gồm 9 quận lâu đời nhất của Thượng Hải. Chín quận này có tổng diện tích nhỏ hơn quận Phố Đông, nhưng lại là nơi sinh sống của 90% dân Thượng Hải.

Đà Lạt mùa săn hoa



“Trời lạnh, nắng đẹp, đào nở rồi...”. Chỉ cần một tin nhắn như thế từ Đà Lạt là đủ để những kẻ “say hoa” tạm gác những công việc bề bộn cuối năm để vác máy móc, khăn gói lên núi, phiêu bồng với cỏ hoa.



Năm nay, mùa đông Đà Lạt có những đợt rét đậm kéo dài tới tận những tuần giáp tết. Thời tiết ứ đãi để trăm hoa bung chồi nụ khoe sắc hương. Một mùa hoa sung mãn và đúng hẹn được dự báo sẽ kéo dài sang bên kia cái tết.

Hoa về hồn nhiên theo mùa. Trên những con đường vòng theo bờ hồ Xuân Hương, những lối ngoằn ngoèo lên những dinh thự xưa hoặc mấy con ngõ dài dẫn ra những nhà vườn ngoại ô... đang băng khuâng hồng sắc anh đào. Và từ lối cỏ công viên cho đến những bậc thềm trên phố du lịch, trên những cửa sổ lạng lẽ cho đến công viên... đâu đâu cũng choáng ngợp sắc hoa: hoa hoàng hậu tím trên đường Trần Phú, hoa hồng rực những thửa nhà ấp Vạn Thành, hoa quỳ còn lác đác trên những đồi cao... Hàng trăm loài lan nở rộ trên những shop vào chợ, hoa phượng tím troc hết cỡ trên nền trời xanh ngọc và những cánh trạng nguyên đỏ lấp lánh bên những cửa sổ biệt thự năm xưa... Hoa gợi nhớ cảnh cũ người xưa khiến người hoài cổ bước chân vương váu.

Săn hoa. Dù ngược lên để đợi một phiến lộc tươi mới nuốt nà troc sáng trên cành đông ngái ngủ khăng khiu, hay cúi xuống quan sát tiếng vo ve say mật của từng loài ong... đều là cách để tận hưởng mùa xuân đang về.

Đó là cuộc trở về, tận hưởng thiên nhiên trọn vẹn và tinh tế nhất để tìm ra trong từng hương thơm, từng hơi thở của sương, cỏ và sắc màu cái tập tính phiêu bồng mà say đắm của mùa xuân.





Dạo Chơi Phố Cổ Hà Thành



Phố Hàng Đào bắt đầu đi vào sử Việt từ thế kỷ thứ 15 với những cư dân chuyên làm nghề nhuộm vải. Thời bấy giờ họ chỉ nhuộm tuyền những màu đỏ, màu hồng, màu hoa đào... tên gọi “Hàng Đào” cũng từ ấy mà nên. Ca dao cổ còn ghi: Hàng Đào tơ lụa làm say lòng người. Nhà số 10 của phố xưa kia là trường Đông Kinh Nghĩa Thục (một tổ chức dạy học từ thiện của nhóm nhân sĩ yêu nước).

Thuộc khu Phố cổ, bắt đầu bằng những “Hàng”, tuyến phố Hàng Đào, Hàng Ngang, Hàng Đường xưa nay vẫn thế, vẫn luôn là điểm nhấn của Hà Nội không chỉ từ sự sầm uất buôn bán mà còn trong vốn cổ của những giá trị di sản văn hoá lâu đời



Hàng Ngang, Hàng Đào giờ là khu thương mại bán buôn và bán lẻ quần áo thời trang

Xưa là vậy. Giờ thì đã khác. Hàng Ngang, Hàng Đào là khu thương mại bán buôn và bán lẻ quần áo thời trang (chủ yếu từ Trung Quốc) cùng nhiều mặt hàng khác: vàng bạc, đá quý, đồng hồ..., có tiệm lớn nhất Hà Nội. Xem quảng cáo thường xuyên trên tivi hẳn sẽ rất quen với câu hiệu có nhạc điệu vui tai “Chu đáo, tin cậy 77 Hàng Đào”.

Dài hơn 152m, Hàng Ngang nằm giữa Hàng Đào và Hàng Đường. Đúng như tên gọi, xưa kia ở hai đầu phố có dựng hai cái cổng chắn ngang đường, tới đến thì đóng lại. Vì thế mà cái tên Hàng Ngang xuất hiện. Dạo mới lập phố, cư dân đến sinh sống không thuần Việt mà chủ yếu là người Hoa, người

Việt gốc Hoa (gốc Quảng Đông).

Chính bởi tập tính và nguồn gốc dân cư này mà thời thuộc Pháp, Hàng Ngang đổi tên thành phố Quảng Đông. Chuyện cũ Hà Nội (in năm 1986) có ghi rằng: “Phố Hàng Ngang có hai vẻ mặt thật khác nhau. Phía giáp Hàng Đường thì sầm uất. Chỗ giáp Hàng Đào thì sạch sẽ quang đãng”.



Khu chợ đêm bắt đầu từ Hàng Đào đến gần cuối Hàng Đường sầm uất với vô vàn những mặt hàng bày bán

Hàng Đường nổi tiếng với ô mai các loại mà tiêu biểu là hai cửa hiệu Gia Lợi, Hồng Lam (số nhà 8 và 11). Tết đến dân Hà Nội đổ xô về đây, xếp hàng dài mua ô mai các loại. Có khi ăn hoặc làm quà biếu. Trong tuyến phố “3 Hàng” này, thì Hàng Đường là phố giữ lại được nhiều nét xưa nhất.

Xưa phố chuyên bán đường các loại: đường trắng, đường vàng, đường phèn, đường phen và mật mía. Để thích nghi với đời sống hôm nay mà vẫn giữ nếp nghề truyền thống xưa, Hàng Đường vẫn tập trung kinh doanh những sản phẩm có sử dụng nhiều đường: mứt quả, bánh ngọt, ô mai...

Những năm gần đây, tuyến phố 3 Hàng với chung một kiểu kiến trúc của những ngôi nhà hình ống hẹp và dài lại đang khoác lên mình một nét đẹp văn hoá mới - khi hình thành tuyến phố đi bộ và khu chợ đêm (bắt đầu từ 19 giờ đến quá 24 giờ của hai ngày cuối tuần).

Khu chợ đêm bắt đầu từ Hàng Đào đến gần cuối Hàng Đường. Sầm uất với vô vàn những mặt hàng bày bán: đồ gia dụng, quần áo, túi xách, đồ lưu niệm, tranh mỹ thuật, ẩm thực thu hút hàng nghìn khách đến. Đặc biệt, vào những đêm có chiếu hát âm nhạc dân gian như: ca trù (nghệ sĩ Bạch Vân), hát chèo, hát xẩm... tuyến phố sầm uất đông cả khách ta lẫn khách Tây.

Du khách nếu đã một lần đến với tuyến phố đi bộ “3 Hàng” sầm uất vào

bậc nhất này hẳn sẽ nhớ mãi. Chính hai nhân tố “phố cổ - phố nghề” đã tạo nên sức hút và nét khác biệt khiến Hà Nội không giống với thủ đô của nhiều nước trong khu vực và trên thế giới.

Quảng Nam - Thổ cẩm Cơ Tu



Những làng nghề dệt thổ cẩm, đan lát mây tre của người Cơtu, Bơnoong,... ở các huyện miền núi Quảng Nam đang dần khôi phục và khởi sắc. Nhờ gắn với việc đầu tư phát triển tuyến du lịch khám phá đường Hồ Chí Minh huyền thoại và đời sống văn hoá của đồng bào dân tộc vùng cao

Học lại nghề truyền thống



Trình diễn trang phục đồng bào dân tộc miền núi Quảng Nam từ chất liệu thổ cẩm

Trong ngôi nhà nhỏ nằm cạnh nhà gươl truyền thống của làng Zara (xã Tà Bhing, huyện Nam Giang), hàng chục thiếu nữ Cơtu quây quần bên những khung dệt thổ cẩm xem các mẹ, các chị hướng dẫn từ khâu kéo sợi, nhuộm màu, thêu dệt, bố trí hoa văn,...để cho ra một tấm thổ cẩm hoàn chỉnh. Ở làng Bơ hoong (xã Sông Kôn, Phước Sơn), Già làng Đinh Blăng 80 tuổi cặm cùi vót từng sợi song nửa, mây để dạy thanh niên trong làng học cách đan gùi. Già tâm sự: "Mấy năm nay thấy trai gái trong làng toàn mặc đồ gin, áo thun, dùng toàn đồ nhựa,... mà lo. Nhưng giờ chúng say sưa học lại nghề. Người già trong làng vui trong bụng lắm. Không sợ mất "cái hồn" của làng rồi.

Sản phẩm mới từ thổ cẩm



Dệt thổ cẩm

Nhiều địa phương ở vùng miền núi phía tây Quảng Nam đã nhận được sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế triển khai các dự án khôi phục và phát triển nghề dệt thổ cẩm truyền thống. Tại huyện Nam Giang, từ năm 2001 đến 2008, Tổ chức Cứu trợ và phát triển quốc tế Nhật Bản FIDR đầu tư 10.000 USD cho việc khôi phục, phát triển nghề của đồng bào Cơtu tại 17 thôn ở 2 xã Cà Dy, Tà Bhing.

Từ năm 2003, nghề dệt được khôi phục mạnh mẽ tại thôn Đơ Hrông (xã Tà Lu), thôn PaZĩnh, Chợ Net (xã A Tiêng) huyện Đông Giang. Tổ chức Tầm nhìn thế giới đã hỗ trợ dạy nghề cho khoảng 100 phụ nữ vùng này. Giai đoạn đầu, huyện Phước Sơn đã đầu tư 140 triệu đồng để khôi phục nghề dệt, đưa vào dạy cho phụ nữ ở những thôn bản và đưa vào giảng dạy cho học sinh tại trường phổ thông dân tộc nội trú Phước Sơn, các trường nội trú cụm xã.

Bàn tay khéo léo của thiếu nữ vùng cao bây giờ đã biết biến những tấm thổ cẩm dệt từ sợi chỉ màu tự nhiên và bông vải thành những "tuốc" (tấm đắp), "chalan" (khố), "dóoh" (váy),... kiểu dáng thanh nhã, màu sắc lạ lẫm. Chị Zơâm Linh (Nam Giang) khoe: "Các công đoạn dệt chị em mình vẫn tuân thủ theo cách làm thủ công. Nhưng nhờ học bài bản, các bạn gái trẻ bây giờ có cơ hội tham khảo nhiều trang phục dưới xuôi nên sản phẩm làm ra có nhiều kiểu dáng, màu sắc đẹp hơn, sáng tạo hơn".



Dệt thổ cẩm

Chị Bling Thị Treng - hội trưởng hội phụ nữ thôn ĐơHrông (Đông Giang) cho biết, nhiều phụ nữ ở thôn đã thoát đói nhờ nghề dệt thổ cẩm này. Chi hội phụ nữ Cờtu của thôn chị đã thành lập tổ dệt với 26 chị em, vay vốn hỗ trợ của hội phụ nữ huyện để đầu tư vào dệt. Ngày trước, thổ cẩm dệt ra chỉ để dùng trong gia đình, hoặc trao đổi trong vùng với nhau. Bây giờ sản phẩm đã có thể về xuôi, bán cho du khách lên vùng cao với giá chỉ ít cũng được 300.000 đồng/tấm.

Làng nghề gắn với du lịch



Trai làng Cờtu với nghề đan lát truyền thống

Tuyến đường Hồ Chí Minh hoàn thành kéo theo bước chân của những đoàn khảo sát du lịch, những du khách ưa mạo hiểm đến với những bản làng của người Cờtu, Bơnoong, Cadong,... khám phá đời sống văn hoá, sinh hoạt cộng đồng của đồng bào vùng cao.

Chính những làng nghề truyền thống như Zara, Bơhoong, Đơhrông sẽ là những làng văn hoá bảo toàn nguyên vẹn giá trị văn hoá, phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc. Những "làng văn hoá" sống động này sẽ là những điểm đến hấp dẫn, mời gọi du khách. Và một khi du lịch văn hoá - làng nghề kết hợp với du lịch sinh thái ở vùng miền núi phát triển thì sản phẩm làng nghề sẽ có đầu ra ổn định. Đời sống của đồng bào được nâng cao.

Đến Ninh Bình nhớ ghé Đầm Vân Long



Đầm Vân Long, khu bảo tồn thiên nhiên ngập nước lớn nhất vùng sinh thái đồng bằng Bắc bộ, nằm giữa thung lũng bốn bề là những dãy núi đá vôi tạo hình ngoạn mục và trong lòng còn tiềm ẩn nhiều hang động chưa được khám phá. Vân Long cũng là nơi hàng nghìn động, thực vật, thủy sinh lưu trú, sinh trưởng bên vách núi, trên bờ hoặc dưới nước

Trong đó không thể không nhắc đến loài chim nước chuyên di trú lúc mùa đông, cả cuống thuộc loại chân bơi quý hiếm đã đưa vào Sách Đỏ và đặc biệt loài linh trưởng voọc quần đùi, đang có hiểm họa tuyệt chủng toàn cầu... Ngoài ra, Vân Long còn được giới du lịch miền Bắc đánh giá là một tuyến điểm du lịch sinh thái đặc sắc hấp dẫn du khách Pháp, Hàn Quốc, Nhật Bản...

Lướt thuyền nan mộc trên đầm



Thuyền đi trong không gian huyền ảo

Trên đường từ Hà Nội - tỉnh Ninh Bình, đến ngã ba Gián Khẩu rẽ phải chạy thêm 8km sẽ vào địa phận xã Gia Vân - huyện Gia Viễn. Tại đây chỉ còn cách ban quản lý khu du lịch sinh thái non 2km đường nhựa, đi tiếp hoặc thuê xe trâu, xe bò thông thả dạo quanh đường làng, ngắm cảnh sinh hoạt đồng quê thôn dã, trước khi đặt chân đến bến thuyền Vân Long.

Lên chiếc thuyền bé bắt đầu cuộc dạo chơi khi sương mù buổi sáng còn lảng đãng trên đầm nước trong vắt. Không gian mênh mông, tĩnh mịch đến mức nghe từng tiếng cá quẫy mạnh lúc đớp mồi, tiếng ới ới vang vọng từ

xóm làng ở tận cuối con đê, phút chốc xuất hiện vài cánh chim bay vút về phía chân trời. Nhìn sang hướng tây, hơn 10 chiếc thuyền nan chở khách lướt nhẹ vào Kẽm Trăm, tên một hồ nước rộng lớn giữa núi non trùng điệp. Cảnh vật như bức tranh thủy mặc, vừa xa xăm vừa gần gũi thân quen... Dễ nhận ra, vẻ đẹp Vân Long sẽ chẳng được duyên dáng, thi vị nếu thiếu hình ảnh con thuyền nan mộc mạc, những cô gái chân quê quanh năm chống sào đưa khách thăm thú đây đó. Và dù hiện nay chùa Hương - tỉnh Hà Tây, hay danh thắng Tam Cốc - Ninh Bình đã "hiện đại hoá" vận chuyển khách bằng thuyền sắt, thuyền tôn thậm chí bằng thuyền máy, ca nô thì Vân Long vẫn gắn bó, thủy chung với chiếc thuyền nan truyền thống xưa kia.

Đi núi về hang



Gác sào nghỉ ngơi sau chuyến đi

Đường vào thăm hang Cá, hang lớn nhất trong dãy núi Hoàng Quyển, thuyền phải lần lượt vượt qua nhiều đồng cỏ năn, cỏ lác mọc lúp xúp, những vũng nước mà người vãn cảnh tha hồ ngắm nhìn những loài thủy sinh xao động dưới làn nước trong veo. Câu chuyện dân gian kể rằng, xa xưa có người bắt được con cá chuối lớn đến vài ba người mang vác không xuể, nên mới đặt tên hang Cá. Hư thực thế nào chưa rõ, nhưng giờ hang Cá là nơi quần tụ, sinh sản của loài cá trê, cá rô, cá chuối... và trên hết nó là hang động đẹp, nửa chìm nửa nổi, với chiều dài 250 mét, xuyên suốt quả núi, tô điểm vô số nhũ đá lấp lánh, dáng hình phong phú mà thiên nhiên chạm khắc sau hàng trăm triệu năm.

Vân Long vốn nổi tiếng có nhiều hang động đẹp, hang Bóng, hang Cá, hang Ông Thang, hang Chanh và hàng chục hang động khác. Hàng trăm ngọn núi. Trong đó núi Mèo Cào, núi Nghiên, núi Hòm Sách, núi Đá Bàn mỗi nơi một vẻ song đều có giá trị phát triển du lịch lâu dài.

Từ lâu, khi nhắc đến tỉnh Ninh Bình, nhiều người ắt nhớ ngay Tam Cốc, Bích Động từng vang bóng một thời với khách Tây lẫn khách ta. Nhưng thực

tế không thể không thừa nhận địa danh này đã quá quen thuộc, ít nhiều gây cho khách tâm lý nhàm chán. Bên cạnh, khu vực Vân Long mở ra như tuyến điểm mới đầy sức hấp dẫn. Điều đáng trân trọng là Vân Long - nơi duy nhất thực hiện được ba điều không. Không có hiện tượng ăn xin, thợ chụp ảnh những nhiều, phiền hà khách. Không để xảy ra trường hợp người lái đò kéo nài, vò vĩnh, ép khách mua hàng lưu niệm. Mỗi thuyền nan chỉ bố trí 2 người khách, bất luận người nước ngoài hay nội địa.

Thiên Đường Tây Tạng



Có thể đi tàu lên Tây Tạng từ Thượng Hải, Bắc Kinh và thậm chí Quảng Châu, nhưng chúng tôi chọn Trùng Khánh để bay đến và chập tối thì lên tàu. Phải đến khi kết thúc chuyến đi, chúng tôi mới biết, những gì chúng kiến qua khung cửa sổ của đoàn tàu mới là phần đáng giá nhất.

Lặng lẽ cao nguyên



Khách hành hương ở Tây Tạng

Thiên nhiên khẳng định sự khác biệt giữa hai đoạn của cuộc hành trình. Đoạn trước khi đến cao nguyên Thanh Hải, với những tán rừng thu, úa vàng. Những cây phong trắng tằm tấp. Lặng lẽ nhìn từ trên tàu, mới thấy, phong có lẽ là một trong những loài cây cô đơn nhất.

Khi đã ở trên cao nguyên Thanh Hải rồi, chợt nhận ra, con tàu đã đi đến một nơi hoàn toàn khác. Tàu chạy cao tốc mà cứ như đang chậm rãi trườn vì sự bao la của những cánh đồng cỏ khô, nơi những chú bò lông và trâu yack yên lành gặm cỏ, thờ ơ với con tàu đang lăm lăm chuyên chở biết bao dự định văn minh đến vùng đất xa xôi này. Toàn bộ phía nam của Tây Tạng nằm gọn trong dãy Hymalaya. Chỉ thấy ở đây, những dãy núi tuyết trắng, lúc trùng trùng, điệp điệp từ xa lắc; lúc sừng sững ngay ở sát cửa toa tàu. Thỉnh thoảng, bên sườn núi, một vài gia đình người Tạng, dựa vào nhau trong những ngôi nhà vách và mái làm bằng đất dày để chống gió và rét. Thỉnh thoảng, người Tạng đứng lều bên cạnh đường tàu để trông coi đàn gia súc của mình. Họ đứng như những ông tượng, lặng lẽ nhìn theo những cánh tay vẫy. Không thể nào biết được họ đang nghĩ gì.

Tìm dân Tạng ở Lhasa

Đường sắt lên Lhasa, đoạn đầu tiên dài 814 km, nối Tây Ninh với

Golmud, khởi công năm 1974 và đưa vào sử dụng năm 1984. Đoạn thứ hai, dài 1.142km, khởi công ngày 29 tháng 6 năm 2001 và chỉ mới khánh thành ngày 1 tháng 7 vừa qua. Đây là đoạn đường sắt cao nguyên dài nhất thế giới, trên một độ cao có khi hơn 5.000 mét so với mực nước biển.

Tiểu thư Dương và bạn của cô đón chúng tôi ở nhà ga. Xe chạy chừng 20 km thì vào tới Lhasa. Không còn những cảnh tượng mà chúng tôi tận hưởng khi còn ở trên tàu. Những dãy chung cư cao tầng san sát. Những hàng quán bán đủ thứ “made in China”. Chỉ thỉnh thoảng mới nhìn thấy một vài người Tạng lăm lũi dưới phố. Lhasa đã hoàn toàn được “xuôi hoá”, trông không khác chi hàng vạn thành phố khác của nước Trung Hoa to lớn. Tây Tạng đây ư?

Chúng tôi đề nghị tiểu thư Dương đưa đến một xóm người Tạng. Xe của công ty du lịch, nơi Dương làm, phải vất vả lắm mới tìm thấy một xóm nhỏ như thế ở vùng ngoại vi của Lhasa. Theo số liệu thống kê chính thức, hiện có 2,2 triệu người Tạng còn sống rải rác khắp các vùng của Tây Tạng. Chính phủ Trung Quốc cũng đầu tư thích đáng để biến một số làng người Tạng trở thành những điểm du lịch, nơi có thể bán vé lên đến 45 tệ, tương đương 90 nghìn đồng Việt Nam cho một khách tham quan. Chính phủ cũng đầu tư để bảo tồn một khu phố Tạng thực sự ở giữa lòng Lhasa. Nơi đó, tập nập khách du lịch và người Tạng hành hương. Những người Tạng cầm cúi bán những tấm thảm lông, những món đồ do chính họ làm. Ở những khu này, trên hệ thống loa công cộng, liên tục phát đi giọng hát của ca sĩ Hàn Hồng, bài Thiên lộ: Một con đường như đường trời, do Chính phủ làm vì cuộc sống của người dân... Hải, người hướng dẫn cho chúng tôi, lược dịch lời bài hát.

Theo sách báo Trung Quốc thì ở thời điểm Cách mạng Văn hoá, có khoảng 2.700 ngôi đền ở đây đã bị đập. Nhưng may thay, điện Potala vẫn còn. Nằm trên một ngọn đồi cao giữa Lhasa, điện là nơi tu trì cũng như điều hành mọi việc quốc gia, tôn giáo. Có hai căn phòng thuộc điện Potala được xây dựng từ thế kỷ thứ 7, trong điện hiện vẫn còn nhà mồ của tám vị Đạt Lai Lạt Ma. Điện Potala bây giờ đã khác trước nhưng từng đoàn người dân Tạng, trong những bộ đồ truyền thống, gần như không biết tiếng Hoa, hàng ngày vẫn hành hương về đây. Gương mặt của họ không giống lắm với các vị Lạt Ma ở trong Điện. Họ cũng không hề để ý đến các vị Lạt Ma mới ấy, cầm cúi lần theo từng bậc thang, hồn hên vuốt ve và hôn từng nắm cửa, từng cạnh bàn,

nơi các vị Đạt Lai Lạt Ma của họ đã từng ở.

Bình oxy và “Cuộc rút chạy”

Đêm đầu tiên của cuộc hành trình, lúc này tàu vẫn chưa lên đến cao nguyên Thanh Hải, nệm êm, gối ấm, ai cũng ngủ ngon. Những khuyến cáo về lượng oxy ở Tây Tạng chỉ bằng 60% mức oxy bình thường chỉ là “chuyện nhỏ”. Đêm thứ hai, tàu đi sâu vào cao nguyên Thanh Hải, sau khi nhân viên trên tàu đã hướng dẫn sử dụng thiết bị cung cấp oxy, sau khi tận mắt thấy các nhân viên ở toa ăn ngồi hít ống thở, chúng tôi vẫn không nhận ra nhiều dấu hiệu khác. Sáng hôm sau, mọi người đều thừa nhận là cả đêm qua chỉ ngủ được rất ít. Có người cho là vì uống trà. Không ai để ý tới một chút nhoi nhói ở sau vai.

Đêm đầu tiên ở Lhasa, cả đoàn chỉ có một người ngủ được. Vài người nửa đêm phải chạy xuống phòng bảo vệ gọi mua bình oxy. Đầu ai cũng đau như siết. Có một thay đổi rất khó chịu ở trong cơ thể mà không ai biết tại sao. Dương nói, lúc mới lên ai cũng phải trải qua những cảm giác như vậy, chỉ những người ở lâu, cơ thể mới thích nghi dần.

Đêm thứ ba, không còn chỉ là mất ngủ nữa. Bình oxy cũng không cải thiện tình hình sức khoẻ được lâu. Từ hai bả vai, một cảm giác đau như có ai siết từ vai xuống lưng. Không có thứ thuốc giảm đau nào có tác dụng. Cuộc tham quan ngày hôm sau diễn ra trong gượng gạo dù khung cảnh lạ và thức ăn rất ngon. Rất may là chúng tôi đã chọn đường về bằng máy bay. Và, từ lúc ấy, điều mà tất cả mọi người đều lo lắng nhất là, vì một lý do nào đấy, chuyến bay đưa chúng tôi rời Lhasa bị huỷ bỏ. Thật kinh khủng nếu phải ở thêm đêm thứ tư ở nơi này.

Thiên đường Cữu Trại Câu

Cữu Trại Câu là một vùng núi non hùng vĩ ở độ cao 4.000 m so với mặt nước biển, với cảnh quan thiên nhiên được xếp vào loại độc nhất vô nhị ở Trung Quốc. Vùng núi này thuộc châu Aba, Tây Tạng và khu tự trị Choang tại miền Tây tỉnh Tứ Xuyên.

Cữu Trại Câu là một vùng núi non hùng vĩ ở độ cao 4.000 m so với mặt

nước biển, với cảnh quan thiên nhiên được xếp vào loại độc nhất vô nhị ở Trung Quốc. Vùng núi này thuộc châu Aba, Tây Tạng và khu tự trị Choang tại miền Tây tỉnh Tứ Xuyên.

Từ xa xưa, Cửu Trại Câu đã được biết đến với biệt danh "thiên đường nơi hạ giới" với những ngọn núi tuyết phủ trắng xóa, những cánh rừng thông trùng điệp và hàng trăm ghềnh thác, hồ nước đầy màu sắc quyến rũ.

Được hình thành trên vùng núi đá vôi trầm tích, Cửu Trại Câu có hệ thống hồ lớn nhỏ và 100 hải tử (cảnh ghềnh thác) đẹp như tranh vẽ. Chính vẻ đẹp lung lay của các hồ nước nên người Trung Quốc đã lưu truyền câu: "Không có nguồn nước nào còn làm bạn hứng thú khi bạn đã đến Cửu Trại Câu".

Cửu Trại Câu là sự tổng hòa vẻ đẹp của những ngọn núi tuyết, hồ nước xanh biếc, rừng cây, thác nước nhiều tầng và nền văn hóa phong tục Tây Tạng.

Cửu Trại Câu nổi tiếng bởi danh lam thắng cảnh với vẻ đẹp tự nhiên độc đáo và khu bảo tồn thiên nhiên nhiều loại động thực vật hoang dã. Hình ảnh các tán cây xanh vàng, những quả núi nhiều hình thù kỳ vĩ và dày đặc khu hồ nước trong trẻo, đầy màu sắc tạo nên vẻ đẹp độc đáo của Cửu Trại Câu, trong đó nước được biểu hiện cho tinh thần của Cửu Trại Câu.

Nếu không tận mắt ngắm nhìn những hồ nước trong suốt như pha lê với màu sắc rực rỡ, mà chỉ nhìn qua hình ảnh in trong các tập sách, catalogue, người ta có thể nghĩ ai đó đã vẽ màu sắc vào. Nhưng đó là những màu sắc thật, được phản quang bởi ánh nắng mặt trời tùy theo buổi sáng hay buổi chiều lên mặt hồ.

Năm 1990, Cửu Trại Câu được Cơ quan Du lịch quốc gia Trung Quốc đánh giá là địa chỉ đứng đầu trong 40 khu du lịch tốt nhất tại đất nước này. Năm 1992, UNESCO công nhận Cửu Trại Câu là di sản thiên nhiên thế giới. Đến năm 1997, Cửu Trại Câu lọt vào danh sách các khu bảo tồn đa dạng sinh học thế giới.

Núi non, hồ nước, cây cỏ, rừng, động vật, chim chóc nơi đây vẫn giữ trọn vẹn vẻ hoang sơ. Vẻ đẹp này đã thu hút lượng khách du lịch từ các nơi đổ về Cửu Trại Câu mỗi ngày lên đến hơn hai 20.000 lượt người, mặc dù vé tham quan

Cửu Trại Câu hiện thuộc loại đắt nhất Trung Quốc (hơn cả cố cung Bắc Kinh).

Trung Hoa 4 ngày 5 đêm



Dù có say cảnh say tình đến mấy, cũng đừng quên đến Hàn Sơn Tự, một trong 10 ngôi chùa danh tiếng nhất Trung Quốc. Cùng với bến Phong Kiều, Hàn Sơn Tự đã trở nên bất tử từ khi thi nhân Trương Kế viết nên bài thơ Phong Kiều dạ bạc hơn nghìn năm trước. Mãi đến lúc nằm trong chăn ấm nệm êm ở nhà sau chuyến đi xa, tiếng chuông Hàn Sơn dường vẫn vang vọng đâu đó trong tâm trí của kẻ mê gió bụi đường xa...



[Đi thuyền trên kênh ở Tô Châu](#)

Thượng Hải: cổ kim hoà điệu

Điểm đến đầu tiên của tour là Thượng Hải - thành phố rộng lớn hiện đại được mệnh danh là "Paris của phương Đông" với bến Thượng Hải quá nổi tiếng đã đi vào phim, vào nhạc. Từ ngoại ô vào trung tâm thành phố, xe băng qua nhiều lần cầu vượt, bỏ lại sau lưng ngồn ngộn những chung cư cũ, hầu hết đã xuống cấp của Anh, Pháp ngày xưa. Địa danh lịch sử bến Thượng Hải chứng kiến nhiều biến động, đổi thay của Trung Quốc khi xưa nay trở thành nơi tản bộ hóng gió và ngắm cảnh của du khách, có cả hình ảnh lãng mạn của những đôi tình nhân hò hẹn...



[Tây Hồ xanh thắm](#)



[Bến Thượng Hải](#)

Chùa Phật Ngọc cổ kính nằm nép mình giữa khu trung tâm Thượng Hải hiện đại không có cảnh khói hương sức nức, chỉ tiếng nhạc thiền vắng vắng đây đó cùng làn hương trầm thơm dịu. Chùa nổi tiếng với hai pho tượng Phật một ngồi một nằm tạc bằng ngọc thạch rất tinh xảo và tương truyền rất linh thiêng. Khách tham quan có thể chụp hình thoải mái pho tượng Phật nằm, riêng tượng Phật ngồi (đẹp và quý hơn) thì... cấm, với lý do không truyền bá

hình ảnh báu vật rộng rãi cùng một lý do khác có phần thi vị hơn, rằng Phật tại tâm, không thể mang đi đâu được. Người viết đã nhanh tay chụp một pô ảnh trước khi biết là... cấm chụp!

Rời khỏi chùa, trời bắt đầu mưa nhẹ. Dọc hai bên đường, những tán cây ngô đồng xanh mướt lấp lánh trong mưa, bóng người thiếu phụ che nghiêng chiếc dù dưới vòm cây bất chợt vẽ nên một khung cảnh lãng mạn. Thượng Hải trồng nhiều cây ngô đồng (hay còn gọi là cây phong Trung Quốc) vỏ trắng lá xanh mơn mớn, bởi loại cây này rất dễ trồng, chỉ cần cắm cành xuống đất là sống, lại mau lớn cho bóng mát.



Cầu vượt ở Thượng Hải



Thành cổ Tô Châu

Cách chùa Phật Ngọc khoảng 15 phút đi xe là khu phố cổ có di tích Thần Hoàng Miếu mang vẻ đẹp cổ xưa. Cổ xen lẫn với kim khi bên cạnh mái ngói rêu phong là tấm panô quảng cáo có hình ngôi sao điện ảnh Trương Mạn Ngọc lộng lẫy. Vãn cảnh miếu xong, du khách có thể mặc sức lang thang trong khu phố cổ để mua sắm đồ lưu niệm cùng hàng hiệu áo quần, túi xách... nhái made in China đẹp không kém hàng thật là bao mà giá cả hết sức rẻ với điều kiện phải biết mặc cả, trả giá khoảng 1/5 giá tiền người bán hàng nói là vừa.

Buổi tối Thượng Hải, nhiều du khách lựa chọn đi du thuyền trên sông Hoàng Phố, vé 100 tệ/người (200.000VNĐ) trên con thuyền 200 chỗ, có ca múa nhạc, có nhà hàng, ngắm cảnh sông nước lênh đênh, hai bên bờ không thơ mộng như sông Hương xứ Huế mà lấp lánh ánh đèn điện huyền ảo từ những con đường cao ốc sầm uất hiện đại hai bên bờ. Cũng nên tranh thủ vượt sông bằng đường hầm dưới sông Hoàng Phố đến tham quan tháp truyền hình Đông Phương Minh Châu cao nhất châu Á (468m) nằm tại tâm điểm khu Phố Đông. Đi thang máy lên tầng cao 263m (vé 100 tệ/người), bạn sẽ được ngắm nhìn nét đẹp hoành tráng của Thượng Hải về đêm cũng như toàn cảnh khu phố Đông và Tây chen chúc vẻ hiện đại xen lẫn cổ kính.



Cô Tô thành

Thời gian còn lại, nếu thích shopping, hãy tìm đến "thiên đường mua sắm" - phố đi bộ Nam Kinh hoa lệ, nơi kinh doanh áo quần, trang sức của nhiều thương hiệu nổi tiếng thế giới và tơ lụa Trung Quốc. Bên cạnh vẻ phồn hoa, nếu để ý, bạn sẽ khám phá được nhiều điều thú vị ẩn trong phố Nam

Kinh. Ví dụ như một Adult shop (sex shop) chễm chệ ngay giữa phố với đầy đủ sách báo, băng đĩa, dụng cụ, hình nhân... phục vụ chuyện phòng the, cho thấy tư tưởng của người Trung Quốc đã khá thoáng trong vấn đề này. Những cô cậu thích mua sắm áo quần, sưu tầm CD, DVD... có thể lang thang cả ngày ở phố Nam Kinh không chán, cuốc bộ dọc theo những vỉa hè san sát những toà nhà kiến trúc Anh, Pháp cổ, mệt lại vào nghỉ chân ở quán nhỏ xinh ngắm nhìn dòng người bất tận...

Từ 6, 7 giờ tối, bỗng nghe tiếng đàn hát rộn ràng vọng từ đâu đó. Lần theo tiếng hát, bạn gặp được hai vợ chồng hát rong, chồng đàn accordéon réo rắt, vợ trình diễn khá điêu luyện những bản nhạc cổ điển với chất giọng lạnh lót cao vút theo phong cách opera pha trộn lối hát dân gian Trung Quốc. Thường nhạc một lúc lâu, trước khi đi, bạn đừng quên thả vài đồng xu lẻ vào chiếc thau gửi biểu đôi nghệ sĩ nhé. Đói bụng, bạn có thể mua một xôi thịt thơm phức được nướng ngay giữa phố.

Tô Hàng - Nhị Châu: thiên đường hạ giới



Hàn Sơn Tự



Phố cổ ở Thượng Hải

Không phải ngẫu nhiên Tô Hàng - Nhị Châu lại được gọi là thiên đường. Chính phong cảnh đẹp như tranh và sự yên bình của hai thành phố nhỏ (tương tự cố đô Huế và Đà Lạt của ta) là điểm hấp dẫn du khách. Ngồi xe rờn rã nửa ngày trời từ Thượng Hải đến Hàng Châu, cảm giác mệt mỏi tan biến hẳn khi ta nhìn thấy mặt nước Tây Hồ xanh thắm. Ngồi trên thuyền ngoạn cảnh hồ, tưởng như bóng dáng vị anh hùng Phạm Lãi và nàng đại mỹ nhân Tây Thi còn phảng phất đâu đây.

Buổi tối Hàng Châu, tách riêng khỏi đoàn, người viết lang thang đi "bụi" trên những con phố nhỏ, để rồi bất chợt gặp được một cổng thành cổ, đi sâu vào trong là nguyên cả một khu nhà - chợ xây theo kiến trúc xưa đèn lồng treo đỏ lối đi. Mải mê nhìn ngắm, đến khi sức nhớ chụp hình thì... chợ đêm sắp tàn. Lang thang trên đường Tô Châu lúc 2 giờ sáng, bắt gặp cảnh người dân họp chợ ban khuya, cũng cần cù, lam lũ, vất vả và náo nhiệt như chợ rau buổi sớm Sài Gòn, Hà Nội. Ở đâu cũng vậy, bên cạnh ánh sáng phồn hoa là bóng tối của lầm lũi lo toan...



Tượng Phật nằm ở chùa Phật Ngọc



Tượng Phật ngồi

Nếu Hàng Châu có Tây Hồ thì Tô Châu lại nổi tiếng với những dòng kênh rạch ngang dọc và những hoa viên xinh đẹp khắp thành phố. Tham quan thành cổ Tô Châu rộng mênh mông với những lầu son gác tía và hồ nước đầy cá chép vàng quẫy sóng, bạn còn được tận mắt thấy chiếc cổng thành Cô Tô - nơi vua Phù Sai treo đầu tướng quốc Ngũ Tử Tư thị chúng mấy nghìn năm trước. Buổi chiều, tha thẩn dạo quanh những con đường gần khách sạn, sẽ bắt gặp những khu vườn có ao sen, có liễu rũ, chiếc cầu soi bóng và những lối đi nhỏ cây cối xanh mượt đẹp như mơ. Thuê chiếc thuyền nhỏ đi dọc bờ kênh, phía trên là những cây cầu đá cong cong, hai bên san sát những mái ngói nâu giăng đầy lồng đèn đủ màu, trước mặt là quãng trời hoàng hôn đỏ rực, cảm giác thật khó tả, lâng lâng như có men say...



Nướng thịt giữa phố ở Nam Kinh



Hát rong trên phố Nam Kinh



Du thuyền trên sông Hoàng Phố



Tháp truyền hình Thượng Hải

Kỳ Thú Miền Tây Bắc



Nói tới Tây Bắc, người ta hay dùng đến hai chữ "khám phá". Những câu chuyện kỳ thú về cách ăn nếp ở của những con người trên những vùng cao nguyên cực Bắc tổ quốc, nơi cư ngụ của rất nhiều dân tộc anh em, như vẫn còn chờ các vị khách miền xuôi khám phá. Một vài câu chuyện cóp nhặt trên đường...

Tây Bắc những điều lạ...



Ăn phức tạp

Người dân tộc Thái chừng như mê món nướng: cá nướng, gà nướng, thịt heo xiên nướng, thịt băm nướng. Tiếp đến là món luộc, như cải luộc, trâu

luộc nậm pịa (chất trong phèo trâu)... Tưởng chừng họ ăn uống đơn giản, nhưng không, chỉ với món canh da trâu gác bếp "đơn giản", họ đã cho vào ấy hơn 30 loại gia vị! Món thắng cố người Tày nghe qua tưởng rất "ghê" hóa ra cũng nồng đượm thịt ngựa, lòng ngựa cùng khoảng tám món gia vị.

Món ăn người Mông (H'Mông) mang đậm chất du canh du cư. Món cơm mèn mèn bằng bắp ngô là món mà một người Mông có thể mang đi "khắp thế giới Việt Nam", để dành ăn hàng tháng mà không hư thiu. Cá chua, thịt chua, thịt hun khói của họ cũng vậy. Nhưng không phải vì là món "tích cốc phòng cơ" mà chúng thành ra dở, như món thịt chua ăn với cơm thì ăn đến "không biết no là gì". Rượu ngô cán ngèo của họ sau khi được ủ, được cho hạ thổ ba tháng cho nên "tương truyền" là khi say người uống chỉ cần "hạ thổ" nằm đường là hết say ngay. Không hiểu là "tập tục" tây xâm nhập những vùng miền này từ bao giờ, mà hễ cứ mỗi khi mời nhau uống chén rượu người ta lại bắt tay nhau. Lại nữa, nam nữ "có ý" với nhau trong bàn tiệc, mời nhau uống "khát vọng" bằng cách bắt chéo tay...



Mặc cầu kỳ

Phải nói là hơi "choáng" khi nghe một bộ trang phục dân tộc mà có giá đến 15 - 20 triệu đồng! Đa phần trang phục của các dân tộc ở Tây Bắc đều đẹp, cầu kỳ, nhưng "nhất hạng" phải kể đến người Lô Lô. Một bộ trang phục "cao cấp" bằng những loại vải cổ của họ có giá như đã nêu. Những bộ ở mức bình thường, phổ biến, giá cũng đã khoảng dăm ba triệu.

Cô gái người Lô Lô tên Lò Thị Keng, con của một thầy mo trường một bản thuộc Mèo Vạc, Hà Giang, giọng tự hào: "Trang phục người Lô Lô là đẹp nhất, cầu kỳ nhất". Chỉ riêng dải thắt lưng thôi người ta cũng phải mất đến ba tháng để làm, còn hoàn thành trọn bộ quần áo thì mất sơ sơ chỉ 3 - 5 năm. Công phu là ở chỗ chọn lựa và ghép những mảnh vải màu với nhau sao cho chúng có thể phối màu hài hòa cho cả bộ. Và đó cũng là những sáng tạo riêng của mỗi người, khiến cho những bộ trang phục không có bộ nào giống bộ nào.

Những ngày lễ tết hân hoan bản Lô Lô rực rỡ sắc màu trang phục truyền

thống. Chỉ có một điều đáng ngại là đến thế hệ như thế hệ cô gái, hầu như chẳng có mấy người còn chịu khó học nghề thế hệ trước để tự làm lấy cho mình bộ trang phục đẹp đẽ này.



Yêu "khổ ải"

Trai gái người Mông thường tìm bạn đời ở các chợ phiên. Khi chàng trai cô gái "lòng trong như đã, mặt ngoài còn e", thì chàng liền tiến đến gần nàng, dùng tay vỗ lên... mông nàng và nói: "Tâu sư". Nếu nàng không có dấu hiệu phản ứng, chàng liền dắt tay nàng về nhà mình và "nhốt" kín vào trong buồng. Trong tập tục "bắt vợ" nổi tiếng của dân tộc này, dường như chẳng có dấu hiệu "bạo lực" như nhiều người vẫn nghĩ. Chàng trai không hề bén mảng đến căn buồng nơi "nhốt" nàng, mà chỉ là mẹ hoặc em gái của chàng. Vài ngày sau, khi bên đàn ông phát hiện ra sự việc, kéo nhau đến nhà trai "cự cãi" chiếu lệ để rồi quay về nhận quà cưới của bên đàn ông.

Phần "khổ ải" trong yêu đương cưới gả của người Thái lại thuộc về chàng trai. Người Thái có tục "chọc sần", chàng trai một khi đã phải lòng một cô gái đêm đêm phải đến nhà sần của nàng dùng cây chọc vào phần nhà sần nơi nàng ngủ theo những ám hiệu mà nàng đã cho biết (khéo chứ nhằm vào chỗ... bố vợ tương lai thì đến khổ). Khi đã ưng, nàng chui ra ngoài cùng chàng thâu đêm tâm sự. Một lễ cưới linh đình kéo dài tận ba ngày khoản đãi mọi người của dòng họ đàn ông. Sau đó lại là ba năm ở rể nhọc nhằn trước khi "đôi trẻ" muốn ra riêng. Nhiều chàng trai còn bị buộc làm "rể hờ" vất vả làm lụng không công cho nhà người yêu vài ba năm để được "thử thách" mọi mặt về đạo đức...

Hến - ngọc của quê hương Miền Tây



Dòng sông quê miền Tây hiền dịu vô cùng, sáng nước lớn chảy sâu vào tận cùng thôn xóm, chiều nước ròng có màu đục ngầu như sữa, chỉ cần lội xuống hốt bùn vào rổ và đãi sạch là có ngay hến. Sau này người ta săn hến chuyên nghiệp hơn, trang bị cả ghe cào, thịt hến còn xuất hiện cả trong những siêu thị lớn của Sài Gòn, làm thoả lòng nỗi nhớ quê hương của những người xa xứ.

Những ngày ấu thơ, những ngày rất đẹp, tôi vẫn hay cóc đầu mấy đứa em vì cái tội đòi theo chị Hai. Rồi tôi cũng đầu hàng sau khi than thở: “Em út gì mà lì phát khiếp!”. Đó là khi tôi chống xuồng đi bắt hến



Cơm hến, món ăn dân dã, nhưng ai đã ăn một lần sẽ nhớ mãi. Ảnh : Q.Tâm

Làm sao quên những lần “săn” hến đó. Con hến nhỏ nhắn nhiều màu có sức thu hút mạnh mẽ vô cùng với đám con nít. Màu đen tuyền, màu xanh rêu, màu ngà, màu vàng óng ánh... khi mẹ nấu hến đưa nào cũng bu quanh nồi, lựa những thịt hến còn “nấp” trong vỏ, cho vào miệng nhai thích chí sau khi mẹ hốt ruột cổ tình chứa lại!

Mẹ thường làm món hến cho cả nhà mình vào những khi hết tiền đi chợ. Có khi nhà còn thức ăn mà tụi mình vẫn lén mẹ đi bắt, vì không ăn hến cứ thấy thòm thèm. Đem hến về mình “rọng” trong thau vài ngày cho nhả hết

bùn rồi nấu thịt sẽ ngon hơn. Dòng sông khi cạn trông hiền khô, có khi không cần lội xuống nước, cứ đứng xắn ống quần, tay hốt bùn hai bên bãi bồi cũng có vô vàn hến. Bắt hến kiểu này sẽ có nhiều con to vì trong lúc bắt mình đã bỏ lại con nhỏ, đợt sau này chúng lớn lên sẽ bắt sau. Nếu bắt bằng cách cho bùn vào rổ rồi gạn bỏ bùn và rác thì mọi người chọn rổ thưa, hến nhỏ sẽ rơi lại xuống sông. Mẹ nói bắt hến có “tâm” là như vậy!

Món hến đơn sơ đã nuôi sống cả nhà, nuôi lớn chị em mình qua hết thời học sinh tươi đẹp. Đơn giản thôi là món hến xào hành. Đợt nước sôi già, cho hến vào khoảng vài phút nước sôi lại, khuấy đều. Thế là những ruột hến trắng tròn như những viên ngọc nổi đầy trên mặt nước. Cứ thế mẹ vớt ra để ráo, phi hành tỏi cho thơm, cho hến vào đảo đều, nêm gia vị rồi cho vào thật nhiều hành xắt tươi xanh vừa hái sau hè. Màu xanh của hành hoà lẫn vào thịt hến thơm lừng nức mũi. Hồi nhỏ tụi mình không biết ăn ớt, bây giờ lớn rồi, mẹ lại cho thêm những sợi ớt sừng đo đỏ đã biến món chân quê càng thêm hấp dẫn.

Đôi khi “dư dả” mẹ tặng thêm cho bữa cơm chiều là món canh hến nấu mướp non hay rau “tập tàng”*. Bình thường như những món canh nào, nhưng ngấm tô canh màu xanh của rau, của mướp, ruột hến ẩn hiện trong “nước lèo” vừa đục vừa trong, vài lát hành, chút tiêu... vậy mà ngon hết sức.

Cầu kỳ hơn là món gỏi hến, ruột hến được trộn chung với bắp chuối hột xắt sợi, rau răm, ớt băm, giấm đường, đậu phộng... Vị ngọt của hến, vị bùi của đậu phộng, vị thơm của rau răm cộng hưởng với vị chua ngọt của nước mắm chanh ớt... làm tụi mình ăn hết cả giề cơm cháy, em gái út của mình có khi lại trách mẹ sao nấu cơm ít quá! Khi có khách ghé ngang, mẹ thêm bánh tráng và rau thơm. Thế là có thêm món gỏi cuốn hến!

Vậy đó mà món hến thân thương đã ăn sâu vào tâm tưởng những đứa con xa quê càng sâu đậm. Lên Sài Gòn, được gặp lại hến, với những “chiếc áo” mới qua văn hoá ẩm thực đậm phong cách Huế như cơm hến, bún hến, hến xúc bánh đa... thật ngon thật lạ. Hương vị mỗi nơi mỗi khác. Nhưng hình ảnh những đứa trẻ xung quanh nồi hến, chờ nhặt “ngọc hến” trong khói bếp quện hoà, thật bình dị mà tươi đẹp biết bao...

Đến Balan nhớ ghé thăm Hel



Xa xưa, Hel là một làng chài. Nhưng từ hơn trăm năm trở lại đây, Hel là một địa chỉ du lịch biển nổi tiếng nhất Ba Lan. Dọc hai bờ biển phía đông và phía tây của Hel là những bãi tắm, khu nghỉ mát nổi tiếng như Wladislawowo, Jastania, Jurata và ngay thành phố Hel. Một đặc điểm rất lạ của vùng biển quanh Hel là nước biển không mặn, có thể thấy ở các bãi biển nơi đây những cỏ lác, lau sậy vẫn mọc ở các đầm lầy nước ngọt.

Đó là cảm nhận đầu tiên của tôi về mũi Hel khi nhìn thấy hình thể của dải đất kỳ lạ này trên tấm bản đồ Ba Lan mà người bạn đồng hành là nhà văn Nguyễn Hoàng Thu đưa cho tôi xem khi hai anh em đã yên vị trên chuyến bay đường dài Tân Sơn Nhất - Warszawa.



Gdansk được xem là thành phố xây bằng gạch lớn nhất thế giới. Những biệt thự ở Hel cũng phổ biến theo lối kiến trúc này

Hel là rẻo đất tận cùng của lãnh thổ Ba Lan về phương Bắc. Từ thành phố Gdansk, trung tâm cảng biển trên bờ Baltic, nếu đi tàu thủy ra chót mũi Hel chỉ mất chưa đầy 35km, nhưng nếu đi theo đường bộ, vòng qua hai thành phố kề cận là Gdynia và Sopot, sẽ mất đến hơn 110km. Nếu không đi bằng ô tô, bạn có thể đến Hel bằng con đường xe lửa tuyệt đẹp. Hôm chúng tôi ra Hel nhằm vào ngày chủ nhật, lại đang giữa tiết thu, trên con đường lát đá màu hồng dành riêng cho xe đạp dưới bóng thông rợp mát, dập dìu từng đoàn học sinh và từng nhóm những cụ ông, cụ bà hồ hởi dong ruỗi bằng xe đạp. Không chỉ ở Hel, khắp Ba Lan hầu như nơi nào có đường ô tô là có đường dành riêng cho xe đạp chạy song hành. Và phương tiện đi lại thô sơ này rất được

người già và trẻ em nước này ưa chuộng. Cái phần đất liền nhô ra biển có tên là Hel ấy kéo dài đến 48km, nó như là con đê tự nhiên che chắn bên ngoài khiến toàn bộ vùng vịnh Gdansk như là một âu thuyền luôn sóng yên biển lặng trong mọi thời tiết. Kỳ lạ hơn nữa, nơi hẹp nhất của dải đất Hel chỉ có 50m, mà cái đoạn mỏng manh ấy kéo dài đến mấy cây số. Thế mà nó vẫn cứ còn nguyên từ thuở khai thiên lập địa cho đến bây giờ.



Nhàn nhả hơn, khách có thể câu cá tại bờ



Hải âu ở Hel rất thân thiện với du khách

Nếu cố đô Crakow ở miền Nam được xem như trung tâm văn hoá, là quê hương của cả 4 tác giả đoạt giải Nobel văn chương trong lịch sử Ba Lan, là nơi sinh ra thiên tài âm nhạc Chopin...; thì vùng biển Bắc được coi là hàn thử biểu chính trị của quốc gia này, mà Hel luôn là điểm nóng nhất. Người Ba Lan có câu, khi nào Hel còn thì tổ quốc Ba Lan không mất. Thời trung cổ, các thế lực xâm lược từ phương Bắc tràn xuống, Hel chính là phên dậu đầu tiên che chắn cho cả Ba Lan. Tháng 9 năm 1939, phát xít Đức tấn công Ba Lan, mở màn cho Thế chiến II, sau trái bom đầu tiên ném xuống đầu cầu trên sông Gdansk, Hel là nơi bước chân đầu tiên của đội quân phát xít đặt tới và chúng đã vấp phải sự chống trả quyết liệt của kháng chiến quân Ba Lan. Dù sau đó Ba Lan vẫn mất vào tay phát xít Đức, nhưng những trận đánh ngoan cường ở Hel đã thành biểu tượng bất khuất của nhân dân Ba Lan. Nơi đây còn là đất khởi nghiệp của thủ lĩnh Công đoàn Đoàn kết mà sau này đã trở thành Tổng thống Ba Lan: Lech Walesa. Và cả hai anh em sinh đôi, một là Tổng thống, một là Thủ tướng đương nhiệm của nước Cộng hoà Ba Lan cũng được sinh ra tại Hel. Hiện nhà họ vẫn còn ở đây.



Có ai chụp ảnh, xin mời!



Những tàu đánh cá này ở Hel chủ yếu phục vụ cho du khách thích phiêu lưu trên biển



Nhà công sở hải quan trên cảng Hel



Nơi tận cùng của Hel

Xa xưa, Hel là một làng chài. Nhưng từ hơn trăm năm trở lại đây, Hel là một địa chỉ du lịch biển nổi tiếng nhất Ba Lan. Dọc hai bờ biển phía đông và phía tây của Hel là những bãi tắm, khu nghỉ mát nổi tiếng như Wladislawowo, Jastania, Jurata và ngay thành phố Hel. Một đặc điểm rất lạ của vùng biển quanh Hel là nước biển không mặn, có thể thấy ở các bãi biển nơi đây những cỏ lác, lau sậy vẫn mọc ở các đầm lầy nước ngọt.

Hel còn có một địa chỉ rất hấp dẫn du khách, đó là Vườn hải cẩu, do Đại học Gdansk hỗ trợ. Ở đây hải cẩu sống trong những hồ nước rất gần với môi trường tự nhiên, nối thông ra biển Baltic, nhưng lại được huấn luyện để biểu diễn những tiết mục giải trí ngoạn mục. Rất tiếc hôm chúng tôi đến Hel, địa điểm du lịch này tạm đóng cửa để bảo dưỡng theo định kỳ. Mùa hè là thời điểm lý tưởng nhất để du lịch ở Hel. Nhưng đó cũng là thời điểm giá cả dịch vụ du lịch hết sức đắt đỏ vì không chỉ có dân Ba Lan mà rất đông du khách từ các nước láng giềng phương Bắc như Đan Mạch, Na Uy, Thụy Điển... cũng đổ xô đến đây để tắm nắng bằng đường biển, vì có thể đi về trong ngày.

Từ thủ đô Warszawa, chỉ cần lên những chuyến xe lửa đầy tiện nghi, sau 3 giờ bạn sẽ vượt qua hơn 400km để đến Gdansk. Từ đây nhìn ra Baltic, Hel đã trong tầm mắt của bạn.

☐

Du khách tìm chút nắng hiếm hoi của mùa thu

☐

Và cả thiên nga ở đây cũng không có chủ

☐

"Thanh đại đảo" trên biển Baltic

☐

Đường sắt ra Hel

☐

Đường bộ ra Hel

☐

Một bar cà phê trên bãi biển

Về Hà Tiên thăm đất Mạc Cửu



Nhắc đến Hà Tiên là nhắc đến một “miền xinh tươi như hoa gấm trong đời”. Trong quá trình sơn tạo khá đặc biệt, trời đất đã cho Hà Tiên nhiều danh thắng kết hợp giữa sự trù phú hào phóng sông nước phương Nam với cái ngoạn mục hùng vĩ núi non, hang động đá vôi như đất Bắc.

Hòn Phụ Tử bị sụp một ngọn. Nhưng biểu tượng của nó vẫn sống trong lòng khách du lịch.



Hòn Phụ Tử - biểu tượng của du lịch Hà Tiên vừa sụp đổ và gây tranh cãi trong việc phục dựng

Thạch động, núi Đá Dựng, hang Mo So... là những điểm đến hấp dẫn cho những ai thích khám phá sự bí ẩn của những lòng hang động. Và đặc biệt, hệ thống chùa, lăng ở đây khá phong phú, du khách dễ đắm mình trong những không gian huyền thoại, giao thoa gần với những nhân vật lịch sử: Mạc Cửu, Mạc Thiên Tích, đàn Chiêu Anh Các... gần với đời sống tâm linh của cộng đồng.

Người dân hiếu khách. Môi trường được giữ gìn như một lễ sống còn. Từ trung tâm Hà Tiên, ban đêm, du khách có thể thuê một chiếc xe lô đi dạo một vòng thị xã và những anh xe lô hiếu khách sẵn sàng thuyết minh cho du khách đủ 10 điểm thắng cảnh chính của Hà Tiên mà không... đòi tiền bo!

Từ Hà Tiên trong một tour ba ngày, du khách có thể đến Phú Quốc, Campuchia một cách thuận lợi. Nên đến nay, đây là một điểm nhấn hấp dẫn

về dịch vụ và tiềm năng nhân văn, tài nguyên của du lịch miền đồng bằng sông Cửu Long. Vùng đất này biết đem lại cho người ta một sự rung động, một cảm xúc bình yên và khát vọng chinh phục trong những chuyến nhàn du.



Một không gian động Mo So



Hà Tiên hấp dẫn bằng nét sinh hoạt bình dị và hệ thống nhà cổ khá đẹp



Với cước xe ôm 20 ngàn đồng, du khách được tham quan toàn thị xã với 10 cảnh đẹp vào ban đêm



Lăng họ Mạc - gắn với nhiều huyền thoại của vùng đất này



Sương khói Đông Hồ

Quê hương Dáng Đứng Bến Tre



Qua phà Rạch Miễu, có ngay lối vào thị xã nhỏ nhắn của "đảo dừa". Ghé vào bất kỳ lô sạp nào ở ven đường, mấy cô gái xứ dừa hiếu khách sẽ mời bạn nếm thử kẹo dừa mà không đặt điều kiện nào. Con đường "ngọt ngào" là cách mà dân du lịch gọi đoạn đường từ bến phà Rạch Miễu vào thị xã dài non chục cây số từ xã Tân Thạch, huyện Châu Thành đến phường Phú Khương, ở con đường ấy, hít thở không khí đã nghe thấy sự ngọt ngào. Trò chuyện với người mua kẻ bán lại càng thích vì mọi thứ gần gũi, thân thiện.

Bà già mắt kiếng



Những sạp bày bán đặc sản Bến Tre từ bến phà Rạch Miễu vào thị xã

Bến Tre có nhiều lò kẹo dừa, kẹo chuối với nhiều thương hiệu nhưng trên "con đường ngọt ngào" này nổi bật hình ảnh "bà già mắt kiếng" với thương hiệu kẹo dừa, kẹo chuối Thanh Long. Thương hiệu Thanh Long có 33 năm danh tiếng, nhưng nổi tiếng nhất là vụ kiện của bà Hai Tỏ, người từng "đơn thân độc mã" sang Trung Quốc khởi kiện đòi lại thương hiệu kẹo dừa. Thời xưa, hình ảnh ông già Ba Tri như một biểu tượng khí khái, nay bà Hai Tỏ một lần nữa khắc hoạ cốt cách quyết liệt của dân đảo dừa. Sự cứng rắn của bà Hai Tỏ và sự mềm dẻo của các sạp bán kẹo dừa Thanh Long tưởng như trái ngược nhau. Nhưng những người bán trên con đường này nói, "mắn ăn thì phải làm cho mọi thứ đều mềm dẻo".

Trên con đường này, hầu hết các sạp đều nằm trên một hướng duy nhất: Lê đường bên phải - chạy suốt từ thị xã Bến Tre ra bến phà Rạch Miễu - quy định hành chính cho khu mua bán này(?). Các cô gái Bến Tre cười tươi nói: Hàng này chỉ bán cho du khách mua về làm quà cho người thân, bạn bè trước khi rời Bến Tre "chứ từ phà Rạch Miễu vào Bến Tre, ai đâu cần mua".



Lò kẹo dừa - Ảnh : GK

Chị Lê Thị Thuỷ, chủ một sạp kẹo dừa, kẹo chuối ở ấp 6 xã Tân Thạch

hàn huyền: “Từ khi du khách đến Bến Tre đông hơn thì những sạp bày bán đặc sản Bến Tre cũng nhiều lên. Ban đầu, mọi người chỉ bán kẹo dừa, kẹo chuối, nhưng sau đó thấy nhu cầu của du khách nên các sạp bán thêm bánh phồng sữa, thạch dừa, chuối khô, xí muối, dừa xiêm, bưởi da xanh và cả nước màu dừa. Hoặc hàng thủ công mỹ nghệ từ gỗ dừa như bình trà, đĩa, muống, vá... từ những làng nghề cũng tràn về lề phải của con đường này”.

Điểm tựa

Dừa là điểm tựa cho mọi ý tưởng khởi nghiệp của các doanh nghiệp ở Bến Tre (?). Ông Phạm Văn Thanh, chủ cơ sở sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ Trường Ngân tại thị xã cho biết: Tháng trước, ông đã hợp đồng với một công ty ở TP Hồ Chí Minh xuất sang Hà Lan một container giỏ trồng lan làm bằng vỏ dừa do cơ sở của ông sản xuất. Một bộ gồm 3 giỏ giá bán khoảng 2-3 USD. Đây là mẫu hàng mới trong số 500 mẫu sản phẩm thủ công mỹ nghệ chế biến từ mọi thứ của cây dừa.



Ông Phạm Văn Thanh với sản phẩm mới xuất khẩu

Một điểm tựa khác được người dân Bến Tre xem như đòn bẩy cho cả Bến Tre là... cầu Rạch Miễu. Hiện, cầu Rạch Miễu đã qua giai đoạn khó khăn tiền nong. Tháng 9.2006, tổng mức đầu tư dự án xây dựng cầu lặn đận này đã được nâng lên 998 tỉ đồng, tăng gần 300 tỉ đồng so tổng mức đầu tư được phê duyệt ban đầu. Ông Nguyễn Như Thọ, phó tổng giám đốc Ban quản lý các dự án giao thông 9 (thuộc Bộ Giao thông vận tải) cho biết: "Khoảng 54% khối lượng xây lắp đã hoàn tất, nhưng để kịp hoàn thành vào cuối năm 2007 như kế hoạch đã được Bộ Giao thông - vận tải phê duyệt quả thật không đơn giản. Chúng tôi đã yêu cầu các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công".

Đứng trên tháp cầu Rạch Miễu, nhìn toàn cảnh đảo dừa trải ra trước mắt, bà Nguyễn Thị Thanh Hà, phó chủ tịch UBND tỉnh nói: "Không bao lâu nữa cầu Rạch Miễu hoàn tất, xứ dừa Bến Tre sẽ phá được thế đường cùng".

Đến Cuba uống bia crystal, rượu rum và học nhảy



salsa

Dân du lịch nước ngoài đến Cuba thường phải thưởng thức vài ly mojito cho lành lành, lấy cảm giác nhảy salsa bên bãi biển cùng cô gái vùng Caribbean.

Đến Cuba cho ta cảm giác như đi ngược lại dòng lịch sử, sống lại với thời xa xưa, có những lúc tôi cảm thấy khung cảnh cổ kính xung quanh đưa ta lùi lại cả nửa thế kỷ. Toà lâu đài cổ kính, con đường lát gạch, xe ngựa kéo, với những hình ảnh của những năm 50 mà nay chỉ còn thấy trên phim ảnh. Khi đi vào các cửa hàng bách hoá với dăm ba món hàng, sản phẩm, nhưng lại đông người đứng đợi, những quầy thực phẩm với hình ảnh người dân xếp hàng mua tem phiếu tiêu chuẩn, hoặc khi đi qua những khu tập thể năm tầng cũ nát với quần áo treo đầy ngoài ban công, tôi lại cảm giác mình sống lại thời bao cấp. Hàng hoá ở Cuba khan hiếm, đắt đỏ, có một số cửa hàng bán đồ điện tử như TV, đầu video, DVD, xe máy nhưng bán bằng đồng peso chuyển đổi hoặc ngoại tệ, kiểu như cửa hàng intershop ngày xưa ở Việt Nam. Khi tôi đem những món quà nhỏ như bánh xà phòng thơm Zest, Fa, Camay, đồng hồ điện tử tặng người dân Cuba, họ vui mừng vì những thứ này là xa xỉ ở Cuba.



Cuộc sống ở Cuba tuy chậm rãi nhưng người dân lại hiếu động, rất nhạy cảm với điệu nhạc salsa. Trong ảnh, những người Cuba đang xếp hàng mua nước mía.

Nếu một người du lịch chỉ bay theo các chuyến bay hợp đồng đến nghỉ ở các khu nghỉ dưỡng (resort) theo kiểu tour du lịch trọn gói sẽ không bao giờ nhận thấy sự khác biệt giữa cuộc sống bên trong khu resort và bên ngoài. Đời

sống thực tế của người dân Cuba khá thiếu thốn. Tôi có đến thăm gia đình của một vị giáo sư về hưu và thấy ngoài những đồ gỗ cũ kỹ, một bức ảnh Che Guevara treo trên tường giữa phòng khách, có chiếc TV Liên Xô là đồ điện tử có giá và không thấy bật cho nên không còn biết có chạy hay không. Cuba sử dụng hai hệ thống tiền tệ, đồng peso thường chỉ người Cuba mới được dùng, đồng peso chuyển đổi có giá trị bằng một đồng euro, cao hơn cả đồng USD. Người Cuba trả 2 peso cho ly bia, một người du lịch nước ngoài sẽ phải trả 2 peso chuyển đổi (tức khoảng 50 peso thường, đắt gấp 25 lần giá người Cuba phải trả). Người dân Cuba có thể đem đồng peso chuyển đổi này đến cửa hàng intershop để mua hàng nhập khẩu hoặc đến ngân hàng đổi lấy đồng peso thường để chi tiêu sinh hoạt hàng ngày.



Nhịp sống ở Cuba dường như chậm hơn so với thế giới. Nếu bạn đến đây, bạn sẽ cảm nhận như thoát khỏi cuộc sống quay cuồng, nhộn nhịp của các thành phố khác trên thế giới, nơi con người phải chạy đua với thời gian. Cuộc sống ở Cuba chậm vậy nhưng con người Cuba lại rất sôi động, do đặc thù của khí hậu nhiệt đới, người dân thường bắc ghế ngồi vỉa hè, hóng mát hoặc ra quán bia ngồi làm vài vại giải khát, tán chuyện. Bia Cuba khá ngon bia Crystal là loại nổi tiếng nhất Cuba, bia nhẹ có thể uống cả ngày, chắc chỉ khoảng 4-5% độ cồn. Một thứ đồ uống có cồn khác cũng nổi tiếng và đặc trưng là Mojito, một loại rượu cocktail pha lẫn rượu rum, nước chanh và bạc hà tươi. Dân du lịch nước ngoài đến Cuba thường thưởng vài ly mojito cho lâng lâng để cùng nhảy salsa bên bãi biển. Người dân Cuba thích ca hát, nhảy múa, chỉ cần một bản nhạc vang lên đâu

đó đã thấy người dân đi bộ trên hè phố lắc lắc vai múa một cách điệu nghệ. Các tour du lịch trọn gói thường chào quảng cáo sẽ được uống bia crystal, rượu rum và học nhảy salsa miễn phí. Đi dọc bờ biển của các khu resort ở Cuba, đâu đâu cũng thấy các cô gái, chàng trai trong bộ đồ tắm uốn mình theo tiếng nhạc salsa - một cách truyền bá hình ảnh du lịch cho đất nước Cuba tươi đẹp.

theo SGT - Trần Việt Kiến Quốc

Dân du lịch nước ngoài đến Cuba thường phải thưởng thức vài ly mojito cho lâng lâng, lấy cảm giác nhảy salsa bên bãi biển cùng cô gái vùng Caribbean.

Chuyện oái oăm, trái khoáy là ngay trên đất Cuba lại có căn cứ hải quân Guantanamo, nổi tiếng thế giới với các trại giam không tuân thủ Hiệp định Geneva. Tù binh chiến tranh vùng Vịnh (tù binh Afghanistan, Iraq), các phần tử khủng bố được đưa lên các chuyến bay bí mật về giam cầm ở đây.

Theo bản khế ước có nguồn gốc từ cuộc chiến Mỹ-Tây Ban Nha được ký kết từ năm 1903, Mỹ được toàn quyền sử dụng vùng đất này cũng như không phận và hải phận. Mỗi năm Chính phủ Mỹ vẫn ký một tờ séc khoảng 4.000USD để trả tiền thuê đất cho căn cứ rộng 116km² này. Từ khi Fidel Castro lên cầm quyền, Cuba hoàn toàn không lĩnh số tiền đó vì không công nhận khế ước thuê đất đó với lý do vi phạm Hiệp ước Vienna. Những tờ séc trả tiền thuê đất vẫn gửi đi đều đặn để rồi nằm yên lảng bụi trong một ngăn kéo nào đó.

Mỗi năm chính quyền Hoa Kỳ phải tiêu tốn một khoản ngân sách lớn để bảo trì căn cứ này. Nghe nói lúc trước nước sinh hoạt ở đây phải nhập khẩu từ Jamaica và được chở đến bằng xà lan hàng tuần để đổ đầy những bể chứa...

Lấp lánh Doha - Đêm Ả Rập



Doha cũng đang là tâm điểm của cả thế giới không chỉ vì những trở ngại từ vòng đàm phán Doha mấy năm trước đây mà đang là nơi diễn ra ASIAD lần thứ 15 – đại hội thể thao lớn khu vực châu Á. Hình ảnh các cô gái Việt Nam đoạt chiếc huy chương vàng cầu mây đầu tiên tại đây.

Doha, thủ đô đất nước Qatar, nằm bên bờ vịnh Ả Rập. Trước đây Doha được nhiều người biết đến là một trong những ngôi làng đánh bắt và nuôi ngọc trai lớn nhất tại khu vực Nam Á. Và nay, mặc dù sau khi việc sản xuất dầu mỏ phát triển từ năm 1949, thì đây vẫn là trung tâm mua sắm ngọc trai quan trọng của cả khu vực.

Tiệc đêm The Corniche



Thành phố hiện đại bên sông nước

The Corniche là một trong những địa điểm hấp dẫn du khách quốc tế nhất Doha do diện tích trải rộng trên 7km suốt vịnh Doha với những hàng cọ xanh mát. Đây còn là địa điểm người dân nước này cũng như du khách khắp nơi đổ về hàng năm để tổ chức tiệc tùng nhiều đêm liên tiếp trước năm mới. The Corniche được biết đến là một nơi picnic không chê vào đâu được, một thiên đường dành cho những người thích đi bộ, chạy bộ và còn là một thành phố xanh thích hợp cho các buổi ăn tối ngoài trời.

Bảo tàng Dân tộc học Doha (Tháp Gió)

Bảo tàng Dân tộc học hay còn được người dân địa phương gọi “Tháp

Gió”. Địa điểm này được xây dựng vào năm 1935 và sau đó được trùng tu từ năm 1982 với kiến trúc quảng trường rộng lớn khắp 4 hướng nhằm làm nơi diễn ra những sự kiện lớn của đất nước Qatar. Đặc biệt, du khách có thể chiêm ngưỡng được những tuyệt tác của cả khu vực châu Á còn lưu giữ tại đây mà có những tác phẩm hội họa có niên đại hơn 2.000 năm.

Kiểm sống ở Al-Wakrah



Phác họa khu đường phố Rayyan Interntechange

Những hoạt động kiểm sống sớm nhất tại Doha - săn bắt cá, các loại ốc dưới nước đều được diễn ra tại ngôi làng nhỏ Al-Wakrah. Nằm cách chỉ 22km từ trung tâm thành phố Doha, làng Al-Wakrah luôn được thiên nhiên ưu đãi do gần miền duyên hải. Những bảo tàng nổi tiếng nhất trong ngôi làng nhỏ này có thể mang lại cho du khách những góc cạnh đẹp lạ từ các công trình kiến trúc Hồi giáo cổ. Một lần đặt chân đến đây bạn sẽ ngất ngây bởi hương vị thơm lừng của những món ăn chế biến từ ốc mà chúng ta không thấy bất cứ nơi nào khác với giá cả chấp nhận được.

Công nghiệp lọc dầu ở Messaieed



Nằm cách 45km về hướng nam thành phố Doha, Messaieed là trung tâm công nghiệp thịnh vượng của cả Qatar với nhiều nhà máy sản xuất khổng lồ có thể cung cấp cơ sở hạ tầng, thiết bị cho việc sản xuất dầu mỏ. Điểm thu hút nhiều du khách quốc tế nhất ở Messaieed chính là khu vực cảng thương mại hiện đại thuộc vào bậc nhất Qatar. Nơi có thể tạo ra điều kiện điện thuận tiện cho ngành kinh tế và công nghiệp. Ngoài ra, những nhà máy lọc dầu và sản xuất gas đã giúp cho Messaieed được nhiều

nước biết đến với những sản lượng nhiều và chất lượng tốt... Với những bãi cát trắng chạy dài đến tận chân trời, bạn có thể tận mắt chiêm ngưỡng những tuyệt tác mà thiên nhiên ưu đãi cho Messaieed.

Đua lạc đà ở Al shahaniyah

Mất khoảng 30 phút đi taxi, du khách có thể đến được thành phố Al shahaniyah, một điểm đến nổi tiếng và vô cùng hấp dẫn với những cuộc đua lạc đà tổ chức hàng năm vào những dịp lễ hội lớn của Qatar.

Đến Lào Cai đi Chợ phiên Bắc Hà



Chợ phiên vừa là nơi mua bán, vừa nơi trẩy hội, giao tình. Rượu ngô là thứ không thể thiếu trong các phiên chợ. Thường thì khi gần tàn phiên, trai gái bắt đầu mời nhau những chén rượu nồng và đến lúc chợ tàn là lúc họ cũng say la đà, có người say đến mức nằm vật ra cả bên vệ đường...

Chưa từng thấy những phiên chợ nào lại có nhiều tay săn ảnh như chợ phiên Bắc Hà. Nhiều tay máy, chỉ nhìn qua bộ đồ nghề thôi, đã biết là dân chuyên nghiệp. Sự độc đáo của những sản vật, trang phục người đi chợ, những hoạt động mua bán "nguyên sơ" tấp nập... thừa sức cho họ thấy là thật đáng bỏ công để lặn lội trên những vùng cao nguyên hẻo lánh này.



Ở những vùng mà người kinh thuộc vào hàng "dân tộc thiểu số" này, chợ phiên là một ngày hội. Những người đi chợ rời khỏi nhà từ khi trời chưa sáng, mang trên gùi, kèm với những sản vật sẽ mua bán trao đổi, là một bộ quần áo mới. Chỉ khi đến gần chợ thì họ mới thay bộ cánh đẹp để ấy vào chợ, và điều đó đã khiến phiên chợ ở vùng cao này luôn rực rỡ sắc màu của những

trang phục truyền thống của các dân tộc.

Theo phương thức "có gì bán nấy", người ta mang lên chợ có khi chỉ là một vài vốc quả trám, ít khóm gừng, vài nải chuối... Quần áo là thứ mua bán nhiều hơn cả, và giá chẳng hề rẻ như người ta nghĩ: nếu một nải chuối chỉ 2.000đ, một bó rau 500đ thì một bộ quần áo người Mông chẳng hạn, giá phải đến 200.000đ. Các loại thuốc đau răng, đau bụng được bán thành lọ nhỏ theo kiểu "Sơn Đông mãi võ" từ lâu đã "tuyệt tích" nơi "giang hồ bình nguyên", giờ lại thấy ở đây. Thậm chí, người ta còn thấy có bán ở chợ những miếng bùa không biết để dùng cho những trường hợp nào.

Chợ phiên Tây Bắc khá ồn ào. Gà vịt được bán như chưa bao giờ có dịch cúm. Chó con, loại chó Bắc Hà đặc chủng của vùng rất được người miền xuôi thích nuôi, được đem ra bán ở chợ. Lợn rừng (heo tộc, heo mọi), là món mà các tay săn ảnh ở miền xuôi lên chợ phiên thường mua về một hai con để đăng sau xe chở về đăng có cái khoản đãi bạn bè.

Tính chất du mục, "di gan" của chợ phiên thể hiện rõ ở những chợ bò, chợ ngựa. Chợ ngựa Bắc Hà họp giữa đường nhựa quốc lộ. Người ta vỗ mông, xem giò cẳng, xem răng ngựa, dẫn qua dẫn lại để đánh giá con ngựa mà mình muốn mua. Người ta tranh cãi, bàn luận về các khuyết tật nếu có của con ngựa. Chỉ cần một tí vết nơi bốn vó của chúng, giá có thể sẽ khác xa với giá được đưa ra ban đầu. Chợ ngựa thì đông, nhưng ngựa thì không thấy bán được nhiều, chỉ thấy người "thu lợi" được nhiều nhất là những cậu bé chuyên thu nhặt phân ngựa.

Những chợ phiên độc đáo của Tây Bắc đang dần dần trở thành một sản phẩm du lịch của vùng, thu hút khá đông những du khách vốn đã chụp ảnh đến "mòn" máy những cảnh trí miền xuôi. Thế nhưng hiện nay yếu tố "kinh hóa" đang có xu hướng dần dần làm mai một chúng đi. Một ý thức bảo tồn các hình thức truyền thống của chúng ở các nhà quản lý, thiết nghĩ, là một điều cần có...

Đến Châu Đốc ngắm dòng Bassac & Kênh Vĩnh tế



Đó là một công trình bi tráng. Năm Gia Long 18 (1819), Tướng quân Nguyễn Văn Thoại lãnh chức Trấn thủ Vĩnh Thanh đảm nhiệm việc khởi công kinh đào dài 90 "cây số ngàn" theo cách tính thời bấy giờ .

Đường liên tỉnh số 10, trước kia, đoạn chạy qua nội thị Châu Đốc tên Lê Lợi, đã bao nhiêu lần được nâng cấp, mở rộng. Con đường là thước đo ngập lụt mỗi khi lũ thượng nguồn đổ về.



Chuyện ngày nay

Diện mạo Châu Đốc đang từng ngày thay đổi đồng hành với sự phát triển của các loại hình thương mại, dịch vụ. Nghề mộc gia truyền trên phố Lê Lợi không chùn bước trước những sản phẩm gỗ, nhôm, màn cửa cao cấp... ngày một triển nở thêm ngay trên cùng một con phố. Những ông bà chủ trẻ nhìn ra nhu cầu tiêu dùng giới trẻ, mở shop kinh doanh thời trang. Chiều xuống, các hiệu buôn hai bên đường Trần Hưng Đạo mở cửa kinh doanh buổi tối và chợ hàng bông nhóm họp vào cuối mỗi ngày tại nút giao Nguyễn Văn Thoại - Lê Lợi - Trần Hưng Đạo càng làm huyền náo phố - chợ Châu Đốc.

Giới thương gia ở đây tự tin nói, khi hàng hoá thông thương Châu Đốc chắc chắn sẽ sung hơn nữa, nhưng điều quan trọng là làm ăn phải bài bản hơn. Do vậy mà người ta còn kỳ vọng nhiều vào khả năng của thế hệ tương lai. Dân Châu Đốc giàu lên nhờ con cá da trơn. Làng bè ngày một chen chúc đã minh chứng điều đó. Sản phẩm cá tra phòng Trương Hải - xưởng sản xuất nằm trên phố Lê Lợi, ít nhiều đã thành danh ở một số nước. Tượng đài cá ba sa ở công viên 30 Tháng 4 mà người dân quen gọi là công viên “cá ba sa” đã

khẳng định thể mạnh kinh tế sông nước ở một góc phố núi này. Victoria Châu Đốc (32 Lê Lợi) địa chỉ dừng chân tin cậy của du khách ngoại kiều. Cũng phải thôi, bởi tại thị xã Châu Đốc mới chỉ có địa chỉ này được xem là resort "chính hiệu". Gần đây, dân địa phương làm ăn khấm khá, không ít tiệc cưới "100% nội địa" đã được tổ chức ở đây. Đêm về, qua tán lá của hàng cây cổ thụ, người ta thích đi dạo công viên 30 Tháng 4, ngắm dòng sông bình bông...



Tích cũ

Chạy song song với đường Lê Lợi, dòng Bassac được ví như chiếc máy điều hoà của phố núi. Xưa kia nhánh sông này là đường vận lương cho những công trình khai sơn phá thạch. Tới bây giờ phố núi vẫn nguyên vẹn câu chuyện phảng phất huyền thoại về những ngọn đuốc đã cháy suốt 1.800 đêm trên công trình kinh Vĩnh Tế.

Đó là một công trình bi tráng. Năm Gia Long 18 (1819), Tướng quân Nguyễn Văn Thoại lãnh chức Trấn thủ Vĩnh Thanh đảm nhiệm việc khởi công kinh đào dài 90 "cây số ngàn" theo cách tính thời bấy giờ. Công việc gian khổ vì phải đục đá, phá rừng, đánh đuổi thú dữ... chống chịu bệnh tật để thực hiện công trình chưa từng có ở vùng này. Tháng chạp năm Kỷ Mão, kinh đào được khởi công. Dân phu được huy động lên đến 39.000 người.

Dân binh đốt đuốc sáng trời vừa đuổi thú dữ vừa gióng hàng để đào kinh. Nhiều người lao nhọc đau yếu hoặc bỏ mình. Người chết thì chôn dọc bờ kinh, người bệnh thì một tay bà Châu Thị Vĩnh Tế, chánh thất của Thoại Ngọc Hầu, chiêu mộ người lo thuốc thang chăm sóc. Công việc tiến hành không bao lâu thì vua Gia Long băng hà. Vua Minh Mạng lên nối ngôi và tiếp tục ra chỉ dụ nói rõ: Đào kinh là công khó nhọc, nhưng không ngại tốn phí để thông thương, phân vạch bờ cõi, khó nhọc một lần mà được thông thả lâu dài. Lúc bấy giờ, vua Chân Lạp là Nặc Chân phái người đến Gia Định

thành tỏ thiện ý phối hợp đào kinh, nhờ đó nhân công được bổ sung thêm 16.000 người.

Con kinh đào bằng xương máu và hạnh phúc



Ròng rã 5 năm kinh đào chạy dài 100 cây số hoàn thành, lòng trác rộng 40m. Không có buổi cắt băng khánh thành trọng thể. Ngọc Hầu Nguyễn Văn Thoại cho người quy tập hài cốt những dân binh đã chết, chôn rải rác dọc theo kinh về triền núi Sam cải táng rồi dựng bia khắc 730 chữ tế cô hồn và đọc văn tế: "Thừa ế lệnh, tế cô hồn Vĩnh Tế Tân Kinh". Vua thấy vậy cho chạm khắc hình ảnh trên Cao đình, một trong bộ cửu đình nổi tiếng của triều Nguyễn để ghi công lao nhọc của dân binh và lấy tên bà Chánh thất của Thoại Ngọc Hầu đặt cho dòng kinh mới.

Dựa theo con số gia tăng, đăng kiểm phương tiện vận tải toàn vùng, con số lên trên 60.000 chiếc. Trong đó có khoảng 50.000 tàu hàng qua Bassac, ngược xuôi Vĩnh Tế với mong muốn yểm trợ cho cửa Xà Xía (Hà Tiên) thêm sầm uất. Còn ngay bây giờ làng bè nuôi cá Châu Đốc - đòon bầy kinh tế của An Giang sung túc đan dày ngay trên nhánh sông Hậu đoạn này.

Hà Giang - Cao nguyên đá nở hoa

Nếu siêng, lái xe gần 20km từ Đồng Văn đến Lũng Cú - nóc nhà

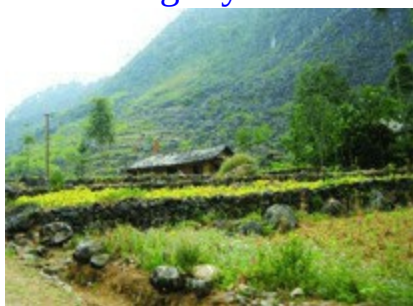


của Việt Nam, điểm cực Bắc nước ta chỉ để ngắm lá cờ bay phấp phới và tận hưởng cảm giác "cúi mặt sát đất, ngẩng mặt đung trời" rồi thơ thới trở về. Buổi trưa lạnh trên dốc Mã Pí Lèng, bắt gặp thiếu nữ Dao xinh xắn đang ngẩn ngơ ngắm trời mây. Có phải cô đang chờ người trong mộng?

Nghe thì tưởng xa xôi, nhưng thực ra, đường đến Hà Giang rất dễ dàng, chỉ việc bắt chuyến xe từ Hà Nội, ngủ một giấc 6 tiếng là tới nơi. Mà có xa mấy rồi cũng sẽ tới, chỉ e lòng người ngại khó mà thôi. Đến thị xã Hà Giang, nếu mệt hãy nghỉ lại qua đêm, còn nếu không, bạn nên thuê ngay chiếc xe ôm "phi" lên cao nguyên cho "sướng" tầm mắt.



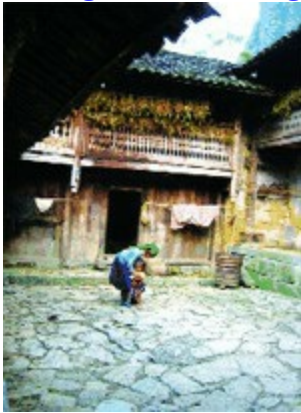
Lên nương rẫy



Những ngôi nhà với bờ rào đá



Một góc chợ bán gia súc



Tháng 10 trời trái, ở Hà Nội vẫn nắng nóng, còn tại Hà Giang, càng lên cao, không khí càng mát dịu. Đường đi đến huyện Quản Bạ thoáng đãng lạ lùng, cây cỏ và sông nước xanh mướt cả tầm mắt, núi trập trùng núi, mây bạt ngàn mây. Trên đường đèo, thấp thoáng bóng vài ngôi nhà lọt thỏm dưới thung lũng, điều hiu và lặng buồn một cách thanh bình. Bốn huyện lớn nhất vùng cao Hà Giang là Quản Bạ, Yên Minh, Đồng Văn và Mèo Vạc cách nhau khoảng 2 giờ đồng hồ đi xe máy chậm rãi ngắm cảnh. Càng lên cao, trời càng lạnh, buổi sáng và chiều có khi sương mù giăng phủ mờ mịt không thấy đường đi. Đôi ba em bé, cụ già ngồi nép bên đèo bán trái cây, mỗi mồn như tượng, cả ngày may ra có một khách mua. Thi thoảng, bóng vài chàng trai, cô gái dân tộc đi gùi rau trái, cuốc xẻng chậm rãi bước như không cần biết là màn đêm sắp buông xuống.

Ấn tượng bởi khung cảnh kỳ vĩ và mênh mang trong bộ phim Chuyện của Pao, người viết quyết định khoác ba lô tiến tới Hà Giang, đến với vùng đất địa đầu cực Bắc Việt Nam, vùng đất kham khổ của đá tai mèo, vùng đất thương cảm của cả dân tộc Mèo (Mông) và của đầy rẫy những truyền thuyết, huyền thoại...

Để hưởng thụ không gian vùng Tây Bắc, xin bạn chớ nên vội vàng, càng thong dong, từ tốn càng tốt. Thuê một chiếc xe máy, rong ruổi xuôi ngược, trải rộng tầm mắt chiêm ngưỡng những mảng đồi đá tai mèo bát ngát. Nhìn thì rất đẹp, nhưng đá tai mèo ấy lại là nguyên nhân và chứng nhân cho đời sống thiếu thốn từ hàng trăm năm trước của người cao nguyên. Không có đất thì phải cày lên đá tai mèo mà kiếm sống thôi, trên mặt đá, lún phún những sợi hoa ngô được trồng bằng những gùi đất còng lưng địu lên rải rác khắp triền núi. Bên cạnh màu xanh của bắp ngô nhỏ choắt do thiếu chất là màu vàng nhạt của cánh đồng đậu tương có vẻ mỡ màng sai hạt hơn. Cái thân phận "sống trên đá, chết vùi trong đá" của dân tộc Dao và Mông cao nguyên Hà Giang ngày xưa nay đã được cải thiện nhiều, không còn đói ăn nhưng nghèo thì vẫn rất nghèo, may mà còn có điện sinh hoạt, lương thực cứu trợ của Nhà nước và bể nước dự trữ của các tổ chức phi chính phủ, giúp sống qua những ngày khô hạn.

Chưa phát triển về du lịch như Sa Pa, người dân tộc cao nguyên Hà Giang còn chất phác và ngại giao tiếp. Sản phẩm du lịch hầu như không có gì. Chợ phiên Sà Phìn nằm trên đường từ Yên Minh đi Đồng Văn, người dân mua bán toàn áo quần giày mũ màu mè của Trung Quốc buôn từ biên giới sang, không hề thấy bóng dáng thổ cẩm truyền thống. Chợ nhỏ nhưng cũng đông vui, có đầy đủ các mặt hàng gia dụng và sản xuất cần thiết, những món ăn vặt như khoai luộc, bánh kẹo..., thêm cả phần đất cho chợ gia súc, vài con trâu bò và lợn bản. Người dân tộc đi chợ, trẻ nít tíu tít ăn kem, người lớn tranh thủ ăn tô phở nhạt một cách ngon lành, trai gái mới lớn ngồi ở mấy quầy bán rượu ngô cười nói hớn hở, mặt đỏ bừng, liếc nhìn nhau đắm đuối dù không phải là phiên chợ tình.



Đình “vua Mèo”



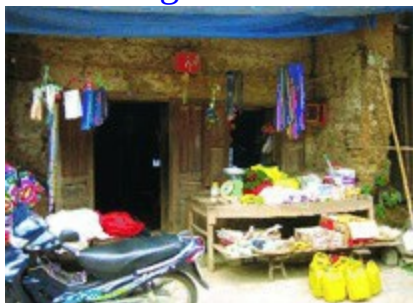
Bán dạo bên đường đèo

Nằm yên bình trong thung lũng Sà Phìn, bên cạnh nhà chợ là di tích Nhà Vương - tên thường gọi của dinh “vua Mèo” ngày trước, tuy nhỏ nhưng được thiết kế rất tinh xảo, đẹp đẽ và cổ kính, có đôi chút ảnh hưởng từ kiến trúc cổ Trung Hoa. Dinh vắng lạnh, thoảng mùi quá khứ vàng son ảm mốc. Ở huyện Đồng Văn cũng còn nguyên một khu phố chợ cổ rất đẹp, nhà vách đất sét treo đèn lồng đỏ nhìn tưởng như trong phim Trương Nghệ Mưu. Xã Sủng Là thuộc Đồng Văn có nhiều ngôi nhà người Mông bờ rào đá bao quanh bên những vườn hoa rất nên thơ. Đây là nơi những cảnh chính trong phim Chuyện của Pao được quay. Tìm vào ngôi nhà lớn - "nhà của Pao", khung cảnh vẫn nguyên vẹn như trong phim, vẫn khuôn bếp ám bồ hóng, vẫn ô cửa nhỏ nơi Pao nhìn về phía xa xa, chỉ khác ngôi bên bếp lửa là người đàn ông mặt mũi lấm lem đang luộc khoai cho heo, chăm hai đứa con gái chờ vợ đi nương về.

Nếu siêng, lái xe gần 20km từ Đồng Văn đến Lũng Cú - nóc nhà của Việt Nam, điểm cực Bắc nước ta chỉ để ngắm lá cờ bay phấp phới và tận hưởng cảm giác "cúi mặt sát đất, ngẩng mặt đụng trời" rồi thơ thới trở về. Buổi trưa lạnh trên dốc Mã Pí Lèng, bắt gặp thiếu nữ Dao xinh xắn đang ngẩn ngơ ngắm trời mây. Có phải cô đang chờ người trong mộng? Nhìn xuống, sông Nho Quế nhỏ như lạch nước sau nhà, chở đầy phù sa hy vọng cho một mùa sau tươi tốt. Xuống dốc, một cánh đồng bạt ngàn hoa tím đột ngột nở bừng trước mắt. Trên cao nguyên đá ấy, lâu rồi đá cũng nở hoa...



Cánh đồng hoa tím



Nhà vách đất, treo đèn lồng đỏ



Cột cờ Lũng Cú



Thiếu nữ Mèo trên đỉnh Mã Pí Lèng



Sông Nho Quế



Phố chợ Đồng Văn

Đến Phan Rang có vịnh Vĩnh Hy



Một ngày bắt đầu, khi bầu chim biển riu rít sà xuống phía cầu tàu và mặt trời nhô từ ngực biển cùng với gió ru êm bản tình ca thiên nhiên hoang dã. Người bạn đi chung với tôi thốt lên: Vĩnh Hy như một giấc mơ bị bỏ hoang...



Xuống tàu làm một chuyến du thuyền tham quan lòng vịnh. Rời xa chiếc cầu tàu và những nóc nhà ven bờ lụp xụp, xa ánh mắt những đứa trẻ nghèo hiếu kỳ đứng nhìn theo, từ bong tàu chúng tôi cảm nhận gió biển thổi phóng túng và mát rượi.



Ven bờ là những ghềnh đá đẹp mê hồn và thi thoảng thấp thoáng những chiếc ghe nhỏ của ngư dân đi giăng lưới, đánh cá. Và câu chuyện của Bì, người lái tàu có nước da đen bóng nhưng nói chuyện có duyên, kể về những địa danh ở đây khá hài hước làm chúng tôi thấy cảm tình...



Những bãi đá nhô ra biển

Hành trình bắt một vòng cung từ Tây Sa qua Hòn Tai, sau đó về hòn Phụ, Bò Bò, mũi Yến để xem san hô dưới đáy kính. Thuyền đi ngang những bãi tắm hoang sơ, cát trắng mịn. Bì nói, bãi tắm đó có tên Bà Điền. Những nhóm thanh niên thường đến đây cắm trại, picnic và câu cá nướng ăn tại chỗ... “Văng đến nổi có thể tắm tiên!”, một người trong đoàn thốt lên và yêu cầu tàu ghé lại. Trong làn nước sâu đến 4-5m với lòng biển trũng nên tàu vào sát bờ. Chúng tôi thả sức bơi trong làn nước ấm áp của biển khi nắng lên cao. Thích thú nhất là được lặn xuống mở mắt nhìn những đàn cá nhiều màu trực diện chứ không phải qua đáy kính mù đục của tàu du lịch...



Ngoài bãi Bà Điền, còn có bãi Phụ nhỏ hơn nhưng đáy biển dàn trải hơn, dễ tắm. Những ngày lễ, đây là điểm du lịch sinh thái khá lý tưởng của học sinh, sinh viên và những nhóm khách trẻ ưa khám phá sinh thái. Người dân ở đây cho biết, đến Vĩnh Hy, nhiều du khách câu được các loại cá thu, cá ngừ rất ngon. Và khi tàu đến hướng Đầm Đăng vào buổi chiều, du khách có thể thấy những chiếc ghe nhỏ của ngư dân đang ra khơi đánh bắt cá thu ảo, mực ống...



Rạn san hô

Mùi cá nướng của dân chài ven biển thật khó quên khi chúng tôi dừng tàu dùng bữa trưa tại bãi Phụ. Vài gánh hàng rong chỉ bán đồ khô nhưng may sao, Bi vẫn là người nhanh nhạy liên hệ với vài chủ bè mua được rổ cá tươi vừa đánh lưới được. Thế là có một buổi trưa thịnh soạn.

Vẫy vùng trong làn nước trong xanh và êm ả, khi bụng đói cồn cào thì còn gì sướng hơn được đánh trần như thế ngồi chụm đầu nướng những xâu cá chấm muối tiêu, vừa xuyết xoa khen ngon... Rồi tìm đến một phiến đá dưới gốc cây mát rượi mà đánh một giấc ngon lành đến xế chiều thì trở về cầu tàu, kết thúc chuyến dã ngoại dài 9 hải lý nhưng mất non một ngày để thưởng thức và ấn tượng

Thân thiện đảo Phú Quý



Cách thành phố Phan Thiết 120km, huyện đảo Phú Quý xem ra vẫn còn “ngoài tầm phủ sóng” của dân du lịch. Cảnh đẹp, còn nét hoang sơ, bãi tắm mượt mà, núi non hùng vĩ nhưng du lịch của Phú Quý vẫn dừng ở mức tiềm ẩn. Gần như tiềm năng du lịch chưa được đi vào khai thác trên huyện đảo này. Chưa một tour du lịch nào đưa khách ra Phú Quý. Cách duy nhất đến vùng đất được mệnh danh là hòn đảo tiên tiêu này là quảy ba lô, đến cảng Phan Thiết. Từ đó, theo tàu khách ra Phú Quý.

Đảo lành và thân thiện



Ghe tàu neo đậu chờ ra khơi ở đảo Phú Quý

Mỗi tuần có 3 chuyến tàu khách ra đảo, nhưng chủ yếu khách đi là dân đảo, dân làm ăn, hiếm hoi lắm mới có khách du lịch. Phần vì đường xa, phần thông tin về Phú Quý cũng còn hạn chế. Ngồi tàu khách, nếu biển êm chỉ mất 6 tiếng là đến đảo. Nhưng mùa biển động thì lộ trình kéo dài ít nhất thêm 2 tiếng, chưa kể bị sóng đầy đọa, phun cả mặt xanh mặt vàng. Do khách du lịch ít ỏi, nên cả huyện đảo, lượng nhà trọ chỉ 3 – 5 cái ở ngay trên đường ra cảng.

Nhiều người nói đùa: Đến Phú Quý, phải có “phiên dịch” mới giao tiếp nổi. Quả vậy, dân đảo có đến 90% là ngư phủ, cách ăn nói đầu sóng ngọn gió pha lẫn những âm vực của người miền Trung lâu đời, nên khách lạ khó lòng hiểu đầy đủ câu chuyện mà dân Phú Quý nói. Bù lại, người Phú Quý dễ mến và cực kỳ thân thiện. Thấy người lạ, ai cũng bắt chuyện làm quen. Một ngư phủ trẻ gặp khách lạ đến du lịch, anh bỏ cả bữa trưa và hăn buổi chiều đưa khách đến những điểm mà anh cho rằng đẹp nhất đảo. Khi ra về, lại tỏ vẻ buồn vì hôm sau anh phải ra khơi, không thể rong chơi cùng khách.

Phú Quý, vùng đất lành, không cờ bạc, hút chích, quậy phá, trộm cắp. Nhà cửa bỏ ngỏ ngày đêm cũng chẳng mấy may sợ trộm cắp. Hôm ra đảo, đi vội, cửa phòng trọ mở toang hoang, chiều về, phòng chẳng xảy ra sự cố gì. Chủ nhà trọ trấn an: “Chú để cửa cả tuần nữa cũng chẳng sao, ở đây hiền

lắm”. Nguồn điện của đảo mở từ 7g30 sáng đến 11g30 đêm, những hôm trời nóng, cửa nhà ai cũng mở toang ngủ cho mát, chẳng phải canh phòng trộm cướp.

Ấn tượng với Phú Quý là vẻ đẹp của những bãi biển, nước trong xanh. Những bãi Dơi Dừa, bãi Vĩnh, bãi Nhỏ, bãi Mộ Thầy đẹp... long lanh, vắng không bóng người. Còn gì bằng khi thả mình trong biển... như nguyên sơ.

Tứ phương vô sự lâu



Những phiến đá hình thù kỳ lạ trên đỉnh Cao Cát

Ngoài những bãi biển, Phú Quý còn những thắng cảnh khác để khám phá như núi Cấm với ngọn hải đăng và chùa Linh Bửu, núi Cao Cát với chùa Linh Sơn nép bên vách núi, thăm cổ tự Linh Quang – một di tích có lịch sử lâu đời, được hình thành từ thế kỷ 18. Vạn An Thạnh – nơi đang lưu giữ bộ xương cá voi được xem là lớn nhất Việt Nam... Hết tắm biển đến leo núi, vẻ đẹp hoang sơ của cả huyện đảo hiện diện khắp nơi, có thể khám phá từ thú vị này đến thú vị khác.

Đến Phú Quý, lên đỉnh núi Cao Cát tận hưởng làn gió mát rượi từ biển, nhìn tứ phía chỉ có biển khơi, cư dân Phú Quý ai cũng biết câu: “Tứ phương vô sự lâu”. Ý nói lên đến đỉnh núi, nhìn quanh ra biển, yên bình đến quên hết sự đời. Chữ “lâu” được lý giải đơn giản tượng trưng cho vị trí cao. Ngày rằm, đứng trên đỉnh Cao Cát, hướng ra biển phía hòn Đen, bên tay trái núi Cấm sẽ thấy hoàng hôn đang xuống dần, bên tay phải phía lạch Dù sẽ thấy trăng tròn đang từ từ lên cao. Cứ như được hoà mình với đất trời.

Ngoài cảnh đẹp thiên nhiên và con người, Phú Quý cũng nổi danh với những loại hải sản tươi rói từ biển. Một trong những đặc sản phổ biến là mực, mực cơm, mực ống, mực thẻ, mực nang... đâu đâu cũng thấy trên đảo. Những hải sản khác từ tôm, cua, cá, hải sâm... đều phong phú. Giá cả rẻ dư làm hài lòng thực khách thích những món ăn đặc trưng của vùng đất lạ.

Thiên Ý

Tàu khách Phan Thiết – Phú Quý có 3 chuyến, khởi hành vào các ngày 3 – 5 – 7 hàng tuần, giá vé ngồi 120.000đ, vé nằm 200.000đ. Giá phòng trọ 60.000đ. Phương tiện đi lại quanh đảo bằng xe ôm, hoặc thuê xe tại các phòng trọ.

Chị Nguyễn Thị Tuyết Hằng – PCT UBND huyện đảo Phú Quý cho biết: “Hương sắp tới Phú Quý nhằm đến là du lịch. Thế mạnh của Phú Quý là cảnh đẹp thiên nhiên, hoang sơ, với các loại sản vật biển dồi dào, cộng với nét hiền lành, thật thà, mến khách của dân đảo sẽ để lại dấu ấn sâu đậm cho những ai từng đến với Phú Quý. Việc đi lại giữa Phú Quý và đất liền còn khó khăn, huyện đảo đang xin có đường bay, và tàu cao tốc để rút ngắn lộ trình, sớm phát triển tiềm năng về du lịch”

Cà Mau mênh mang nước nổi

Mênh mang nước. Mênh mang nắng gió. Đây là mùa của những



phiên chợ sớm chọn rộ tôm cá, hoa quả miệt vườn. Mùa của những cuộc thương hồ ngược xuôi. Mùa xanh ngắt ngắt những cánh rừng ngập mặn...



Từ vườn ra chợ

Chọn phương tiện canô xuôi sông Cửa Lớn từ Cà Mau xuống Đất Mũi dài 110km, qua chợ nổi Cà Mau, ghé chợ Năm Căn, trạm trung chuyển giao thương quan trọng ở “mũi tàu đất nước”, qua rạch Tàu để thấy những cánh đò ngược xuôi thương hồ, những cánh ghe mỏng manh mang biết bao nhiêu phận đời lam lũ sông nước...

Cà Mau mùa nước nổi mang nét duyên của một miền địa đầu. Vừa như một điệu buồn trong cái không gian văn hoá đời sống sông nước nhiều niềm vui mà cũng lắm ngậm ngùi.

Sgтт- Nguyễn Vinh



Chợ dọc bên sông



Vợ chồng anh Nguyễn Văn Phương, thợ đan hàng tre làm không ngơi tay cho kíp đơn hàng của dân mùa nước



Lấp lánh những nụ cười hồn nhiên



Món ngon mùa nước nổi



Theo ba mẹ ra chợ



Mùa nước nổi cũng là mùa cá tôm

Trúc Lâm Yên Tử Quảng Ninh



Lên Yên Tử, một cuộc hành hương công phu, trèo non, lội suối, qua đèo dốc cả một hệ thống chùa và tháp trải dài gần ba mươi cây số, từ quốc lộ 18 (địa phận huyện Đông Triều, Quảng Ninh) tới tận đỉnh cao 1.068 mét, nơi có ngôi chùa nhỏ được gọi là Chùa Đồng huyền bí trong cổ tích



Hình tượng Yên Kỳ Sinh

Ngày xưa, ngày xưa... làm gì có xe hơi và cáp treo như bây giờ, ngay cả đường cho xe ngựa cũng không có. Lên Yên Tử, chỉ có mỗi một cách đi là đi bộ.

Tục truyền, có một đạo sĩ Trung Hoa, tên Yên Kỳ Sinh, tới đây hái thuốc và tu hành từ thuở nào... Vì thế núi này được gọi là núi Yên Tử. Gần đỉnh núi có tảng đá đơn độc giống như người đứng thẳng, hướng nhìn về phía biển

Đông, ấy là hình tượng Yên Kỳ Sinh, người khám phá và làm chủ ngọn núi. Truyền thuyết này có thể đã có từ thời Lý. Đến thời Trần, cũng tục truyền, vua Trần Thái Tông (1218 - 1277), rồi vua Trần Thánh Tông (1240 - 1290) đã từng tới đây, lập am tu, nhưng sau lại hồi kinh. Vua Trần Nhân Tông (1258 - 1308) mới thật sự là linh hồn của Yên Tử



Vườn tháp Huệ Quang

Trần Nhân Tông lên ngôi năm hai mươi một tuổi, ở ngôi mười bốn năm, trực tiếp lãnh đạo thành công hai lần đại thắng quân Nguyên, nhường ngôi năm ba mươi lăm tuổi, chuyên tâm nghiên cứu Phật học, lên Yên Tử tu hành rồi viên tịch trong hang núi. Vị vua anh hùng này đã trở thành đệ nhất Tổ sư Trúc Lâm Thiền Phái, một phái Thiền tông độc đáo của Việt Nam, tu niệm theo tinh thần "Phật tại tâm", đề cao con người với lối sống tôn trọng quy luật tự nhiên, vượt lên trên mọi sự ràng buộc giáo lý... Các ngôi chùa và tháp được dựng lên sau này đều liên quan tới hành trình chân tu của vua Trần Nhân Tông: chùa Suối Tắm - Cửa Ngăn - Cầu Thục - chùa Lân - Giải Oan - Hoa Yên - Bảo Sát - Vân Tiêu - Tháp Tổ - vườn tháp Huệ Quang v.v... Riêng ngôi chùa nhỏ bằng đồng trên đỉnh Yên Tử thì đã bị mất từ lâu, chỉ còn lại hai phiên bản: một bằng xi măng đã bong tróc, một bằng đồng lá lắp ghép gượng ép. Có một dự án đúc hản ngôi chùa đồng mới bằng quỹ công đức đang được thực hiện.



Chùa Hoa Yên ở lưng chừng núi Yên Tử

Lên Yên Tử, bây giờ đã có thể ngồi mà lên, theo đường cáp treo mà lên, tới sân chùa Hoa Yên. Riêng tôi, tôi vẫn thích tự hành, leo từng bậc đá, lần theo lối đường mòn mà lên... Theo đường tùng, đường trúc mà lên... Theo lối mây, lối gió mà lên... Vừa ngắm cảnh thiên nhiên hùng vĩ và thơ mộng, vừa lắng nghe tiếng vọng của người xưa...

Tiếng thơ Nguyễn Trãi:

*"Yên Sơn cao nhất một vùng
Mới canh năm đã ứng hồng ban mai
Mắt nhìn thấu tận xa khơi
Người đâu giữa nói giữa cười mây xanh
Cửa tre sáo ngọc buông màn
Tua châu rặng đá bủa quanh lưng trời
Vua xưa miếu cũ đó thôi
Ánh con người chiếu sáng ngời hào quang".*

(Nguyễn Duy dịch thơ từ bài “Đề Yên Tử sơn hoa yên tự” của Nguyễn Trãi).

Và, rừng trúc xạc xào tiếng thơ Trần Nhân Tông:

*"Sống đời vui đạo tùy duyên
Đói thì ăn, mệt ngủ liền sá chi
Nhà ta châu báu thiếu gì
Vô tâm với cảnh biết khi nào thiền".*



**(Nguyễn Duy dịch thơ từ bài “Cử Trần lạc đạo” của Trần Nhân
Tông**

Lên nóc nhà Đông Dương - Đỉnh Phanxipăng



Hiện nay, chưa có tài liệu nào công bố ai là người đầu tiên đặt chân đến đỉnh Phan xipăng. Tuy nhiên, vào năm 1924, trên những ấn phẩm quảng bá chương trình du lịch Sa Pa, có giới thiệu tour leo núi Phanxipăng. Đến năm 1960, một đoàn chuyên gia Ba Lan, sau chuyến khảo sát địa chất, đã xây dựng trên đỉnh trụ hình kim tự tháp làm cột mốc.

Đất nước thống nhất, ngành du lịch bắt đầu mở mang và thời điểm năm 1984 được xem là sự kiện đáng nhớ đối với người làm du lịch tại cao nguyên Sa Pa khi đón đoàn vận động viên hỗn hợp Nga - Đức tổ chức cuộc thi chinh phục Phanxipăng. Nhằm kỷ niệm chuyến đi, người ta để lại hộp hình chớp nhộng bằng kim loại, thay thế trụ bê tông bị huỷ hoại vì thời gian năm tháng.

Ba lối lên đỉnh Phanxipăng



Trên đỉnh núi cao mây mù

Nếu xuất phát từ huyện lỵ Sa Pa nằm độ cao 1.600m so với mặt biển, thì hiện nay có 3 con đường lên đỉnh Phanxipăng cao 3.143m: một theo quốc lộ 4D đến đèo núi Xẻ (Ô Quy Hồ) cao 1.920m, rồi vòng ngược lại về phía đông trên chặng đường dài 11km 900. Bình quân cứ 1km đường dài sẽ tăng 100m độ cao, qua nhiều đồi trọc, những con suối trong trẻo, lạnh buốt những cánh rừng già chen kín loại cây đặc chủng: đỗ quyên, gỗ đỏ, trúc dầu, hồi lá mỏng v.v... Hướng này, rất thuận tiện, dễ đi bởi hầu hết đoạn đường qua vực núi, sườn dốc đều được xây bê tông, lan can bảo hiểm, chỉ mất 16 giờ đồng hồ là có thể đặt chân đến đỉnh và trở về.

Hướng thứ hai từ bản Xín Chải, khách phải cật lực vượt nhiều dốc đứng, vực thẳm trong suốt thời gian gần bốn ngày mới hy vọng lên tới "nóc nhà Đông Dương". Tuy nhiên ngò này không hấp dẫn bằng hướng làng Cát Cát là đường thứ ba vì địa hình đa dạng, thảm thực vật lạ mắt, tầm nhìn rộng lớn

khấp bốn bề.

Ngày đầu tiên, khách khởi hành từ làng Cát Cát, tên một bản của người Mông với độ cao 1.200m, sau đó vượt dốc và đi ngược về thượng nguồn của con suối lớn để gặp cửa rừng, trạm dừng chân đầu tiên. Tiếp tục qua nhiều thung lũng, những ghềnh đá chông chênh bên nương thảo quả của người bản địa. Cuối cùng là dùng hai tay đu bám hoặc trườn mình chinh phục dốc cao 400 mét trước khi hạ trại, dựng lều ngủ qua đêm ở độ cao 2.400m.



Đỉnh Mẫu Sơn

Bước sang ngày thứ hai, được xem là ngày khó khăn nhất trong suốt hành trình bởi nhiều lý do: càng lên cao không khí càng loãng khiến nhịp thở luôn thiếu ôxy gây mệt mỏi. Lộ trình lên xuống, nhấp nhô, qua nhiều dốc cao 300, 500m, những vực thẳm trơn trượt, cheo leo. Đường đi hay bị tắc do suối, thác, cây rừng nên có đoạn phải cắt rừng, mở lối; thời tiết thất thường, nên hay gặp mưa dầm hoặc gió lốc mạnh gần đỉnh núi ... Chưa kể vào mùa đông nhiệt độ trên núi có thể hạ xuống 4 đến 6oc gây ra hiện tượng tuyết rơi hoặc đóng băng...

Nếu vượt qua được thử thách ngày thứ hai có nghĩa đủ sức lên đến tận đỉnh. Từ điểm hạ trại nghỉ đêm đồng thời là đỉnh 2.900m (dãy núi Phanxipăng có 3 ngọn núi và đỉnh cao nhất mang tên Pu Luang nằm vị trí chính giữa) khách bắt đầu xuống dốc ở vị trí 2.600m rồi sau đó theo con đường đất xuyên suốt cánh rừng tạp dày đặc. Những lúc lên dốc, không gì tốt hơn là hai tay nắm chặt từng đám trúc đầu để làm điểm tựa nhào mình lên phía trước.

Ghi dấu thế giới tự nhiên

Thông thường khách hay chọn tour khởi hành hướng Cát Cát và trở về phía Ô Quy Hồ vì thời gian sẽ ngắn hơn đồng thời chỉ trong 3 ngày - 2 đêm người ta sẽ đạt được hai mục đích: đối mặt với cuộc hành trình đầy gian khổ, hiểm nguy để tìm cảm giác của kẻ chinh phục và khám phá đại ngàn Hoàng Liên Sơn bên kia dãy Phanxipăng.



Hạ trại qua đêm trên Phanxipăng

Hàng năm có 2 mùa thuận tiện cho việc tổ chức chinh phục Phanxipăng: mùa xuân từ tháng 2 đến tháng 4 và mùa thu từ tháng 9 đến tháng 11 do thời tiết bắt đầu nắng ấm, khô ráo, nhiệt độ về đêm không xuống quá 10 ° C. Đây cũng là lúc, khách sẽ có nhiều cơ may "săn" những ảnh đẹp mà chủ đề chính là thiên nhiên hoang dã với rừng tùng cổ thụ, rừng trúc xanh mướt, những con suối nước chảy trắng xoá, những khu vực quần thể đá muôn hình vạn trạng và trên hết là được ngắm nhìn mặt trời đỏ rực sau những đám mây bông bênh như bông lơ lửng dưới chân.

Thái Nguyên - Đệ nhất danh chè



Nếu tính diện tích thì vùng chè Thái Nguyên (16.000 ha) nhỏ hơn Bảo Lộc của Lâm Đồng (19.000 ha) và cũng chỉ tương đương vùng chè Phú Thọ. Nhưng từ xưa, nói đến chè Việt Nam người ta vẫn nghĩ ngay đến chè Thái Nguyên. Chẳng thế mà dân gian từ lâu đã có câu: chè Thái gái Tuyên.

Diện kiến đất Tân Cương



Bà cụ San 92 tuổi kể chuyện làm chè sao suốt này xưa với nhà báo Lưu Thị Liễu.

Cho đến bây giờ, cây chè Thái Nguyên vẫn đứng hàng đầu nước ta về sản lượng xuất khẩu cũng như danh tiếng chè ngon. Và đã nói đến chè Thái, thì phải kể ngay đến “thương hiệu” hàng đầu là chè Tân Cương.

Tất cả các vùng chè ngon của Thái Nguyên đều nằm dọc theo sông Công, con sông bắt đầu từ vùng Định Hóa chảy dọc mạn bắc tỉnh Thái Nguyên về xuôi, đổ vào sông Đuống. Tân Cương là một xã thuộc thành phố Thái Nguyên, nằm về phía tây, cách trung tâm thành phố chưa đầy 20 km. Toàn xã Tân Cương có 16 thôn, tất cả đều trồng chè, nhưng không phải thôn nào cũng có loại chè chất lượng tuyệt hảo.

Với sự hướng dẫn của người đẹp chính hiệu Thái Nguyên Lưu Thị Liễu, phóng viên thường trú của báo Sài Gòn Giải Phóng tại các tỉnh miền núi phía bắc, chúng tôi chọn thôn Hồng Thái II, là nơi đang có hơn 30 gia đình tham gia vào chương trình sản xuất và chế biến chè an toàn chất lượng cao. Gọi là chè an toàn thực ra đó chỉ là cách trở lại với truyền thống trồng chè từ xa xưa,

có nghĩa là không sử dụng bất cứ một loại hóa chất nào trong bón phân và cả trừ diệt sâu bọ trên cây chè. Những việc này phải được thực hiện bằng các giải pháp sinh học, mà ưu tiên là các cách thích nghi với môi trường tự nhiên.

Theo phân tích của giới chuyên môn, sở dĩ chè Tân Cương đạt đến chất lượng hảo hạng, yếu tố quyết định đầu tiên là thổ nhưỡng. Vùng đồi bát úp bên bờ sông Công, cạnh hồ núi Cốc này là nơi có tỷ lệ đất hiếm cao nhất Thái Nguyên. Ngoài ra còn phải kể đến yếu tố khí hậu tương đối mát mẻ quanh năm do sự “đổ bóng” của dãy Tam Đảo thấp thoáng bên kia hồ núi Cốc. Các yếu tố tự nhiên này, cộng với cây chè giống trung du truyền thống đã cho Tân Cương một loại chè có lá mỏng hơn rất nhiều vùng chè khác của Thái Nguyên. Nhưng một yếu tố cực kỳ quan trọng khác là cho đến bây giờ phần lớn người dân sống bằng nghề chè ở Tân Cương vẫn theo tập quán tự trồng, tự chăm sóc, thu hái và chế biến.



Đồi chè nhà anh Thắng

Anh Trần Văn Thắng- người đang sở hữu hơn 8.000 m2 đồi chè, trong đó một nửa là cây chè trung du truyền thống có tuổi thọ đã hơn 60 năm- cho biết, chỉ riêng việc hái chè cho vào sọt cứng (gùi tre đan) hay cho vào bao tải thì chất lượng chè cũng đã khác nhau. Chè sau khi hái một giờ phải sao ngay, nếu không chất lượng cũng sẽ kém đi. Vì vậy, nếu thuê hái khoán, tính cân thì chè sẽ không đảm bảo được chất lượng đồng đều. Do đó, mỗi gia đình ở đây là một cơ sở sản xuất khép kín. Và cũng vì thế, chè của mỗi nhà là một thương “thương hiệu”. Ngày xưa chè của nhà anh Thắng được gọi là "chè Bà San", còn bây giờ là "chè Thắng Hường" (Hường là tên vợ anh).

Độ nhất danh chè

Nổi tiếng nhất của chè Tân Cương là chè sao suốt. Sao suốt là sau khi hái những đợt chè chỉ một lá, một búp, nguyên liệu được đưa vào sao ngay không

ngừng nghỉ cho đến khi ra thành phẩm. Gỗ củi để sao chè xưa kia chỉ dùng gỗ nghiến, ngày nay chỉ có thể thay thế bằng gỗ bạch đàn. Theo anh Thắng, chỉ cần đút vào lò sấy một cành củi soang là mẻ chè ấy sẽ bị đắng và mất ngay mùi thơm cốt của chè Tân Cương. Ngày xưa chè sao suốt được sao trên những chảo gang lớn, vừa sao vừa dùng tay để vò và chính bàn tay của người sao chè là “nhiệt kế” để quyết định mức độ củi đốt trong từng công đoạn. Với cách làm thủ công này, bà San mẹ anh Thắng ngày xưa mỗi ngày ngồi lò 14 giờ chỉ làm ra được 5 kg chè khô. Ngày nay máy vò, lò quay đã giúp cho năng suất tăng cao, nhưng kinh nghiệm của người thợ thì vẫn không có gì thay thế được. Quan sát anh Thắng đứng ở lò quay, thỉnh thoảng vẫn thấy anh đưa tay vào lò hứng chè để đo độ nóng. Đó là khi là chè tươi mới đưa vào lò, còn khi chè đã dần khô, anh Thắng nói rằng chỉ cần nghe tiếng kêu của chè khi rơi anh cũng đủ biết nhiệt lượng thiếu hay đủ. Chè sao suốt của Tân Cương còn được gọi là chè móc câu. Quả thật khi nhìn vào mẻ chè đã sao xong không khác gì những chiếc lưỡi câu li ti đen tuyền đang quần quýt vào nhau.

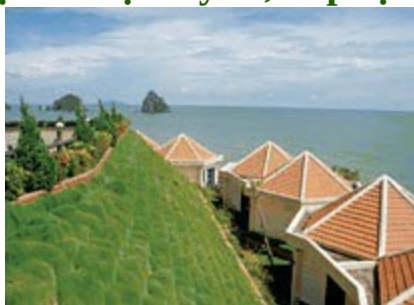
Kiên Giang có một làng chài trăm tuổi

Cái ấp nhỏ thuộc xã Bình An, huyện Kiên Lương (Kiên Giang)



nằm dọc theo con đường đá dài khoảng 20 cây số, lên dốc núi rồi chạy ra biển. Nếu đã quen mắt với sự bằng phẳng của đồng bằng thì Rạch Đùng là những thay đổi theo từng tầng bậc. Một bên vách núi sừng sững, một bên là phum sóc của người Khmer với những dãy nhà nhấp nhô dưới bao trùm cây thốt nốt. Từ đây ra biển không xa lắm, ở đó có một làng chài trăm tuổi lặng lẽ bao đời.

Khởi hành từ Rạch Giá tới Ba Hòn, rẽ trái hơn 10 cây số cách Hòn Phụ Tử một cây số, tiếp tục rẽ trái là tới Rạch Đùng.



Một góc Hòn Trẹm

Làng chài trăm tuổi

Ông Trần Văn Thum, ngư dân địa phương kể, biển này là bãi bồi nên người ta không thích tắm, nhưng nhờ nước chảy chậm nên tôm cua, cá thường tụ hội về. Từ xa xưa, nghề đẩy te thô sơ cũng sống được. Nhưng cuộc sống nếu chỉ ra biển rồi về, dù thật nhiều tôm cá mà chẳng hoà nhập với ai thì chán lắm. May thời, người ta làm con đường ra biển. Sau những rặng bần lao xao là biển cả. Làng chài đã có chợ. Lái buôn về đây mua hàng đưa về Kiên Lương, Rạch Giá tiêu thụ. Dần dà, có người không chờ hải sản về tới Kiên Lương Rạch Giá mà đi thẳng về đây, kéo theo cả những du khách sành ăn hải sản. Hàng quán bắt đầu mọc lên, tuy còn sơ sài nhưng đồ biển ở đây tươi roi rói không đâu bì được.



Ra đến Ngã ba chợ xã An Bình, qua khỏi nhà thờ cổ xây bằng đá trên 100 tuổi đi dọc theo biển đến nhà hàng Tấn Phát, gần bến cảng Hòn Chông. Tấn Phát có nhà nghỉ giá rất bình dân. Nhưng ông chủ nói đã tới đây thì phải xuống thuyền. Ông chỉ hai chiếc tàu du lịch nói, hai chiếc này dành chờ khách ra Hòn Heo hoang sơ tắm biển hoặc ra hang Tiền thăm nơi trú ẩn của Chúa Nguyễn Ánh. Hang Tiền luôn sâu trong núi lớn lô nhô thạch nhũ, đi bộ khoảng một cây số tới hai miệng hang thông ra biển.

Núi một bên và biển một bên



Bar, cà phê ở khu Hòn Trẹm

Khi lên tàu du lịch bạn có thể chọn những món mực, tôm, cua, cá... từ các tàu đánh cá của ngư dân địa phương được đầu bếp chế biến ngay trên tàu. Bạn có thể vừa ăn vừa thưởng thức rượu sim Phú Quốc và nhìn ngắm khu biệt thự của các chuyên gia Thủy Sĩ nằm trên sườn núi Bình An. Xa xa, khu biệt thự Hòn Trẹm nhô ra biển với những kiến trúc khá độc đáo.

Sang hơn, bạn có thể đến An Hải Sơn Resort nằm trên sườn núi với 33

phòng thiết kế theo lối biệt thự hướng ra biển, giá dao động từ 240.000-300.000đ/phòng. An Hải Sơn Resort rộng 1,6 ha do Công ty cổ phần Du lịch An Giang đầu tư. Từ Long Xuyên đến Tri Tôn tới kênh Tám Ngàn qua cầu Vàm Rầy rẽ trái khoảng 45 cây số sẽ tới An Hải Sơn. Anh Ngô Tấn Trung, giám đốc khách sạn nói: ở đây, đúng như tên gọi bình an, nhẹ nhàng và thư thả. Trước là bãi cát vàng, cách con lộ tới bãi biển, sau lưng là núi rừng. Những đêm trăng không gian Rạch Đùng đến kỳ tuyệt.

Hải Yến

An Hải Sơn Resort
Tel: (84.77) 759226
Fax: (08.77) 759334
Email: anhaison@hcm.vnn.vn
Nhà nghỉ Nhà hàng Tấn Phát
ĐT: 077.759929 - 077.759943